

KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong 06 tháng đầu năm 2019 còn có những khó khăn, thách thức như: Thời tiết diễn biến thất thường không thuận lợi cho cây trồng, vật nuôi và thủy sản phát triển; giá cả một số mặt hàng nông sản không ổn định; nguy cơ bùng phát bệnh dịch tả heo Châu Phi đã tác động lớn đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân. Trước những khó khăn trên, được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự hỗ trợ của các Sở, ban, ngành tỉnh; sự chỉ đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện cùng với sự nỗ lực của các Phòng, ban, ngành huyện, các xã, thị trấn, các doanh nghiệp và nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục phát triển, kết quả đạt được trong 06 tháng đầu năm 2019 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

Tổng giá trị sản xuất ước thực hiện 2.649,26 tỷ đồng, đạt 41,13% Nghị quyết, tăng 14,65% so với cùng kỳ. Trong đó: Khu vực I thực hiện 1.342,31 tỷ đồng, đạt 41,68% Nghị quyết, tăng 16,14% so với cùng kỳ; khu vực II thực hiện 541,9 tỷ đồng, đạt 34,88% Nghị quyết, tăng 23,32% so với cùng kỳ; khu vực III thực hiện 765,06 tỷ đồng, đạt 45,88% Nghị quyết, tăng 6,92% so với cùng kỳ. Chi tiết từng lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và kinh tế nông thôn:

1.1. Sản xuất nông nghiệp:

Giá trị sản xuất nông nghiệp 968,37 tỷ đồng, đạt 42,63% kế hoạch, tăng 2,86% so với cùng kỳ, cụ thể:

a) Về trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng 33.126,38 ha, đạt 66,8% kế hoạch, tăng 988,5 ha so cùng kỳ, trong đó:

- Cây lúa: Diện tích gieo trồng 28.426,38 ha, đạt 66,7% kế hoạch, tăng 952,5 ha so với cùng kỳ; diện tích thu hoạch 13.826,38 ha, năng suất 6,48 tấn/ha, sản lượng

89.578,21 tấn, đạt 39,5% kế hoạch, tăng 5.816,4 tấn so với cùng kỳ⁽¹⁾. Ước diện tích xuống giống 14.600 ha, đạt 100% kế hoạch. Tình hình sâu bệnh gây hại trên lúa không đáng kể, một số bệnh chủ yếu như bệnh đạo ôn, bệnh vàng lá vi khuẩn, vàng lá do phèn, sâu cuốn lá,...

- Xuống giống được 4.092 ha cây màu, đạt 66,2% kế hoạch, cao hơn so cùng kỳ 13ha⁽²⁾; 608 ha cây hàng năm, đạt 74,1% kế hoạch, tăng 23 ha so với cùng kỳ⁽³⁾.

- Cây lâu năm: Cây dừa tổng diện tích hiện có 3.762 ha, đạt 100% (trong đó, diện tích cho trái 3.678 ha), cải tạo và trồng mới 2,5 ha cây ăn trái; nâng đến nay 1.358,05 ha⁽⁴⁾, so với cùng kỳ tăng 19,8 ha.

b) Về chăn nuôi:

Tập trung thực hiện công tác tiêu độc, khử trùng, tiêm phòng thường xuyên, công tác quản lý, vận chuyển, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm. Kết quả đã tổ chức tiêu độc khử trùng chuồng trại với tổng diện tích 1.566,04 m² cho 39.710 lượt hộ, với 1.204.465 con gia cầm, 68.360 con bò, 41.226 con heo, sử dụng 1.451 lít hóa chất⁽⁵⁾. Tuy nhiên, xảy ra bệnh lở mồm long móng trên đàn heo của 01 hộ, số lượng 19 con.

Tập trung công tác tuyên truyền và thực hiện phòng, chống, kiểm soát bệnh dịch tả heo Châu Phi⁽⁶⁾, đến nay chưa xảy ra dịch bệnh. Duy trì số lượng đàn heo 33.197 con, so với cùng kỳ tăng 3.915 con; đàn bò 35.256 con, đạt 90,4% kế hoạch, so với cùng kỳ giảm 2.584 con; đàn trâu hiện có 45 con giảm 22 con so với cùng kỳ; đàn dê 1.176 con, tăng 250 con so với cùng kỳ; tổng đàn gia cầm 852.000 con, tăng 146.690 con so với cùng kỳ, trong đó đàn gà 611.710 con tăng 146.580 con so với cùng kỳ.

⁽¹⁾ Vụ mùa năm 2019: 1.482,88 ha, năng suất 4,48 tấn/ha, sản lượng 6.649,23 tấn; Vụ Đông Xuân năm 2018 - 2019: 12.343,5 ha, đạt 103,9% kế hoạch, tăng so cùng kỳ 464,6 ha, ước năng suất 6,718 tấn/ha, sản lượng 82.928,98 tấn, tăng 3.200,9 tấn so cùng kỳ.

⁽²⁾ Màu lương thực 410 ha, đạt 55 % kế hoạch, giảm 23 ha so cùng kỳ gồm: bắp 210 ha; khoai môn 5 ha; khoai mì 60 ha; khoai lang 75 ha, Cây có bột khác 60 ha. Màu thực phẩm 3.247 ha, đạt 67,6 % kế hoạch, (cao hơn cùng kỳ 32 ha) gồm Rau các loại 2.910 ha; Đậu các loại 337 ha; Cây công nghiệp ngắn ngày 435 ha, đạt 69 % kế hoạch (thấp hơn cùng kỳ 04 ha) gồm đậu phộng 175 ha; Mía 90 ha, Lát 170 ha. Bên cạnh đó, nông dân đã tận dụng rom sau khi thu hoạch lúa đã sản xuất được 25 tấn nấm rom, đạt 62,5 % kế hoạch.

⁽³⁾ Trong đó: diện tích trồng cỏ cho chăn nuôi 580 ha, đạt 73,4 % kế hoạch tăng 30 ha so cùng kỳ; lài 28 ha, đạt 93,3% kế hoạch; Hoa kiểng cây cảnh 18 ha, đạt 90 % kế hoạch.

⁽⁴⁾ Xoài 94,75 ha, Chuối 455 ha, Thanh long 58,29 ha, Bưởi 187,5 ha, cam 164,2 5ha, dứa 4,17ha, nhãn 19, 09 ha, cây ăn quả khác 375 ha.

⁽⁵⁾ Vận động hộ tiêm phòng vaccin LMLM 4.032 con bò và 13.397 con heo của 1.231 hộ; vaccine cúm gia cầm 180.098 con gia cầm của 241 hộ; vaccin bệnh dại 3.031 con chó; vaccine dịch tả, phó thương hàn, tụ huyết trùng 42.430 liều; vaccin khác như dịch tả, tụ huyết trùng, E.Coli,... 80.399 liều.

⁽⁶⁾ Thành lập Đội Ứng phó nhanh ngăn chặn bệnh; thành lập 03 chốt chặn đặt tại xã Long Hòa, Hòa Minh; Hòa Thuận và Song Lộc (các chốt trực thường xuyên và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện) và phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện. Ban hành Phương án ứng phó khẩn cấp đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Châu Thành năm 2019; Kế hoạch dập Dịch tả heo Châu Phi trên địa bàn huyện Châu Thành; thành lập Tổ tiêu hủy heo nhiễm Dịch tả heo Châu phi trên địa bàn huyện Châu Thành và cấp phát tài liệu tuyên truyền cho 1.458 lượt hộ chăn nuôi. Triển khai thực hiện tuyên truyền phòng chống dịch và xử lý tiêu hủy khi dịch bệnh xảy ra. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch phun xịt tiêu độc khử trùng phòng, chống dịch tả heo Châu Phi. Tổ chức 03 lớp tuyên truyền (ở các ấp giáp ranh vùng dịch của xã Huyện Hội của huyện Càng Long).

Kiểm soát giết mổ: Hiện trên địa bàn huyện có 04 cơ sở giết mổ tập trung, 02 cơ sở giết mổ gia súc và 02 cơ sở giết mổ gia cầm đã kiểm soát được 22.685 con heo; 311 con bò; 139.775 con gia cầm.

c) Đầu tư mô hình và chuyển giao khoa học kỹ thuật:

Phê duyệt kế hoạch thực hiện mô hình trồng khảo nghiệm mít siêu sớm, quy mô 1,2 ha ở xã Nguyệt Hóa; triển khai mô hình nhân giống và trồng cam sành không hạt chất lượng cao ở xã Lương Hòa A khoảng 20 ha và các mô hình, dự án khác đang thực hiện đạt kết quả khả quan⁽⁷⁾. Tổ chức 45 lớp tập huấn chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trên lĩnh vực trồng trọt và nuôi trồng thủy sản⁽⁸⁾,... có 1.456 lượt người tham dự.

d) Thủy lợi nội đồng, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:

- Khơi thông dòng chảy phục vụ sản xuất, phòng thiếu nước do xâm nhập mặn các tuyến kênh, đến nay đã thi công hoàn thành 126 kênh/130 kênh cấp III, chiều dài 97.200 m, khối lượng 155.520 m³.

- Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2018 và triển khai kế hoạch năm 2019. Trong 06 tháng đầu năm có xảy ra mưa, bão làm cho 449 ha lúa vụ Đông Xuân bị thiệt hại, gồm các xã Mỹ Chánh 150 ha, Đa Lộc 40 ha, Phước Hảo 30 ha, Thanh Mỹ 210 ha, Thị trấn 15 ha.

e) Nước sinh hoạt:

Phối hợp khảo sát, đầu tư trạm cấp nước sinh hoạt trên địa bàn xã Đa Lộc, Mỹ Chánh, Thanh Mỹ và Song Lộc. Trình tỉnh đầu tư xây dựng Trạm cấp nước sạch ấp Cồn cò, xã Hưng Mỹ và ấp Cồn Phụng, xã Long Hòa. Phát triển mới 761 hộ sử dụng nước từ các Đài nước tập trung; nâng đến nay trên địa bàn huyện có 20.457 hộ, đạt 53,47% số hộ và số hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh là 95,96%.

g) Thực hiện các chính sách hỗ trợ của Nhà nước trên lĩnh vực nông nghiệp và công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý vật tư nông nghiệp:

- Chính sách hỗ trợ nông hộ theo Quyết định 48/2016/QĐ-UBND: Hoàn thành giải ngân vốn năm 2018 cho các hộ⁽⁹⁾; đồng thời phê duyệt Kế hoạch thực hiện năm 2019⁽¹⁰⁾.

⁽⁷⁾ Mô hình nuôi tôm càng xanh toàn đực hỗ trợ đầu tư cho nông dân xã Phước Hảo vùng chuyển đổi (ấp Trà Cuôn) diện tích 01 ha con giống 100 ngàn; mô hình nuôi tôm – cua diện tích 01 ha, với 30 ngàn con cua và 400 ngàn con tôm ở xã Phước Hảo và Hưng Mỹ. Dự án ” ứng dụng tiến bộ KHKT và công nghệ trong chăn nuôi bò thịt tại tỉnh Trà Vinh: 09 hộ với tổng số 26 con bò, giống bò Brahman (xã Phước Hảo 02 hộ/ 06 bò, Thanh Mỹ 4 hộ/11 con bò, Lương Hòa A 03 hộ/09 con bò) đến nay bò phát triển tốt, đã có một số con được phối giống. Mô hình trồng mai vàng, quy mô 3.000 cây ấp Rạch giữa xã Hưng Mỹ và Kế hoạch thực hiện mô hình sản xuất rau an toàn thủy canh hồi lưu, quy mô 0,1ha, Thị Trấn Châu Thành.

⁽⁸⁾ Tập huấn kỹ thuật nuôi tôm càng xanh, tôm thẻ chân trắng, kỹ thuật canh tác lúa vụ Hè Thu năm 2019; tọa đàm hướng dẫn biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm ấp Rạch Vồn xã Hưng Mỹ.

⁽⁹⁾ 223 công trình khí sinh học, với số tiền 1,115 tỷ đồng và 763 liều tinh phối giống nhân tạo trên bò, với số tiền 93.316.000 đồng.

⁽¹⁰⁾ Hỗ trợ liều tinh phối giống heo 10.185 liều, bò 28.308 liều; hỗ trợ mua heo đực giống 20 con/9 hộ; bò đực giống 34 con/34 hộ, gà giống bố mẹ hậu bị 5.000 con/15 hộ, vịt giống bố mẹ hậu bị 1.100 con/6 hộ; công trình khí sinh học: 352 công trình/352 hộ (đang triển khai thực hiện).

- Chính sách tái cơ cấu nông nghiệp theo Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND tỉnh: Hoàn thành giải ngân (*vốn năm 2018*) cho các hộ thực hiện tái cơ cấu sản xuất ở các hạng mục, với tổng số tiền 504,240 triệu đồng⁽¹¹⁾; phê duyệt kế hoạch năm 2019 với các hạng mục như: Hỗ trợ trồng rau an toàn, rau nhà lưới, cửa hàng kinh doanh rau an toàn, cải tạo và nâng cấp vườn dừa, vườn cây ăn trái, hỗ trợ chuyển từ đất lúa kém hiệu quả sang trồng bắp và trồng màu... với tổng kinh phí 1,93 tỷ đồng.

- Triển khai thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, thủy sản trọng điểm năm 2019 trên địa bàn huyện; hướng dẫn tuyên truyền hộ cam kết sản xuất an toàn được 1.500 hộ, nâng đến nay có 6.678/19.119 hộ ký cam kết sản xuất an toàn (*theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*). Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và quản lý vật tư nông nghiệp⁽¹²⁾. Phối hợp với Chi cục Quản lý chất lượng nông - lâm - thủy sản tỉnh kiểm tra các mặt hàng nông sản, kết quả các sản phẩm phân tích không phát hiện các dư lượng và các chất độc hại⁽¹³⁾.

h) Về tái cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp:

Thành lập Tổ công tác thực hiện chuyển đổi một phần diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang sản xuất lúa - thủy sản xã Phước Hào, giai đoạn 2018 - 2021. Đầu tư mô hình nuôi tôm càng xanh toàn đực, diện tích 01 ha và mô hình nuôi tôm - cua, diện tích 01 ha với 30 nghìn con cua và 400 nghìn con tôm ở 02 xã Phước Hào và Hưng Mỹ. Chuyển đổi 88,85 ha từ đất giồng tạp và đất lúa kém hiệu quả sang trồng màu, cây ăn trái...; trong đó: đất lúa 67,8 ha (*16 ha sang chuyên trồng màu, 47 ha sang luân canh màu, 1,7 ha sang trồng cỏ, 3,1 cây ăn trái*) và 21,05 ha đất vườn, giồng tạp sang trồng cây ăn trái như: bưởi, thanh long và cải tạo nâng cấp vườn cây ăn trái.

1.2. Lâm nghiệp:

Tổng giá trị sản xuất 15,51 tỷ đồng, đạt 53,21% kế hoạch (*tăng 0,78% so với cùng kỳ*). Phối hợp với Chi cục Kiểm lâm cấp phát 09 nghìn cây phân tán, kiểm tra việc chăm sóc và quản lý diện tích rừng được giao khoán bảo vệ được 10 cuộc. Tổng diện tích rừng trên địa bàn huyện 551 ha, trong đó diện tích rừng tự nhiên 313,79 ha, diện tích rừng trồng 237,21 ha; diện tích rừng đã giao khoán bảo vệ 485,31 ha; tỷ lệ che phủ rừng 52,54% diện tích quy hoạch trồng rừng (*554,94/1.056,32 ha*).

1.3. Thủy sản:

⁽¹¹⁾ Hỗ trợ chuyển từ đất lúa kém hiệu quả sang trồng màu 216 hộ/54,51ha, 197,24 triệu đồng; hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp Hưng Mỹ tiêu thụ sản phẩm rau an toàn 05 ha, 10 triệu đồng; hỗ trợ trồng mới vườn dừa 16,5ha, 132 triệu đồng; hỗ trợ sản xuất rau an toàn 0,1ha, 45 triệu đồng; hỗ trợ cải tạo vườn cây ăn trái 10ha/43 hộ, 120 triệu đồng.

⁽¹²⁾ Tổ chức 22 lớp tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm trên lĩnh vực nông sản, thủy sản, có 558 người dự. Kết quả phân tích 12 mẫu rau cải các loại của Tổ hợp tác SXRAT ấp Kinh Xáng xã Hòa Lợi và ấp Tân Ngãi - Đại Tền xã Lương Hòa A, không phát hiện dư lượng thuốc bảo vệ thực vật.

⁽¹³⁾ Thu mẫu nông sản giám sát hàng tháng và 10 mẫu tôm thẻ, cá lóc ở ao nuôi thuộc xã Thanh Mỹ và Hòa Minh, Long Hòa.

Tổng giá trị sản xuất 358,54 tỷ đồng, đạt 38,98% kế hoạch (tăng 80,31% so với cùng kỳ). Tình hình nuôi thủy sản: 3.561,7 ha, đạt 88,9 % kế hoạch⁽¹⁴⁾. Tổng sản lượng thu hoạch 14.224 tấn, đạt 63% kế hoạch (tăng 58 tấn so với cùng kỳ), cụ thể: Khai thác hải sản 2.697 tấn, đạt 65,3% kế hoạch, (tăng 07 tấn so với cùng kỳ)⁽¹⁵⁾; khai thác nội đồng 1.699 tấn, đạt 80,9% kế hoạch (giảm 01 tấn so với cùng kỳ)⁽¹⁶⁾; sản lượng nuôi trồng 9.828 tấn, đạt 60,1% kế hoạch (tăng 50 tấn so với cùng kỳ)⁽¹⁷⁾.

Có 234 lượt hộ nuôi tôm thẻ bị thiệt hại, chiếm 15,82% số lượt hộ thả nuôi, diện tích 73,45 ha, chiếm 13,3 % diện tích thả nuôi, con giống 53,7 triệu con, chiếm 14,77% con giống thả nuôi.

1.4. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- Phê duyệt Kế hoạch thực hiện nguồn vốn truyền thông về xây dựng nông thôn mới năm 2019 và Kế hoạch thực hiện các nguồn vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019.

- Công tác tuyên truyền, vận động: Tổ chức 105 cuộc lồng ghép tuyên truyền cho 4.200 lượt người dự, nhận và cấp phát cho các xã và Ban Chỉ đạo huyện 7.500 tờ bướm tuyên truyền 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, tiêu chuẩn áp hộ văn hóa nông thôn mới và 220 cuốn sổ tay, 120 đĩa CD.

- Kết quả xây dựng nông thôn mới theo bộ tiêu chí: Công nhận mới 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới xã Hòa Thuận và Lương Hòa A năm 2018, nâng đến nay có 4/13 xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã Hòa Minh, Hưng Mỹ, Hòa Thuận, Lương Hòa A), 30/103 ấp nông thôn mới và 26.931 hộ/37.209 hộ gia đình văn hóa, nông thôn mới, đạt 72,38% số hộ. Tổ chức hội nghị sơ kết tình hình thực hiện các Chương trình MTQG và Phong trào toàn dân đoàn kết XDĐSVH năm 2018 và triển khai kế hoạch thực hiện năm 2019; kiểm tra công tác xây dựng nông thôn mới đối với các xã đăng ký về đích nông thôn mới năm 2019 và năm 2020. Đồng thời, chỉ đạo các xã tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2011-2020 và chuẩn bị nội dung tổng kết cấp huyện.

2. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:

⁽¹⁴⁾ Nuôi cua biển: 1.442 hộ thả nuôi 7,56 triệu con giống, diện tích 908,6 ha, đạt 106,89 % kế hoạch (tăng 203,3 ha so với cùng kỳ). Nuôi tôm sú: Có 1.536 hộ thả nuôi 118,68 triệu con giống trên diện tích 930,6 ha, đạt 108,72% kế hoạch (tăng 117,1 ha so với cùng kỳ). Nuôi tôm thẻ: 1.479 hộ thả nuôi 363,51 triệu con giống, diện tích 552,3 ha, đạt 52,76% kế hoạch (04 hộ nuôi tôm thẻ công nghiệp công nghệ cao, diện tích 0,7 ha, 2,7 triệu con giống), giảm 166,5 ha so cùng kỳ. Tôm càng xanh: có 896 lượt hộ thả nuôi 31 triệu con giống, diện tích 765 ha (tăng 4,9 ha so cùng kỳ). Nuôi nghêu: Không thả mới, do nghêu bị nhiễm ký sinh trùng. Nuôi cá lóc: Có 120 lượt hộ thả nuôi, con giống 6,1 triệu con, diện tích 10,2 ha. (tăng 0,3 ha so cùng kỳ). Giá cá lóc thương phẩm, hiện dao động từ 31.000 - 33.000 đồng/kg.

⁽¹⁵⁾ Tôm các loại 425 tấn, cua 72 tấn, cá các loại 1.580 tấn, thủy sản khác 620 tấn.

⁽¹⁶⁾ Tôm các loại 321 tấn, cá các loại 953 tấn, thủy sản khác 425 tấn.

⁽¹⁷⁾ Tôm càng xanh 650 tấn, đạt 76,5 % kế hoạch, tôm thẻ 2.800 tấn, đạt 57,1% kế hoạch, Cá 5.950 tấn (Cá lóc 2.350 tấn, cá tra 2.000 tấn và cá khác 1.600 tấn), Nghêu 50 tấn, cua biển 300 tấn, tôm sú 70 tấn, thủy sản khác 8 tấn.

Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp 268,08 tỷ đồng, đạt 29,09% kế hoạch, tăng 28,05% so cùng kỳ⁽¹⁸⁾. Phát triển mới 09 cơ sở, nâng tổng số cơ sở/doanh nghiệp đến nay toàn huyện có 1.163 cơ sở/doanh nghiệp⁽¹⁹⁾.

Hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư công trình Cụm công nghiệp Tân Ngại, xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành (giai đoạn 1) với diện tích 9,8 ha, tổng kinh phí 27 tỷ đồng⁽²⁰⁾. Triển khai thực hiện thủ tục lập quy hoạch chi tiết để mời gọi doanh nghiệp vào đầu tư.

Kiện toàn Ban Chỉ đạo vận động, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp huyện và xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai vận động, hỗ trợ phát triển được 35/70 doanh nghiệp, đạt 50% chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao, với số vốn 66,256 tỷ đồng; nâng đến nay có 282 doanh nghiệp đăng ký hoạt động (*có 15 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động*).

Phối hợp Sở Công Thương, đơn vị Truyền tải Điện Miền Tây 2 tổ chức tập huấn công tác bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp và thực hiện tiêu chí số 4 về điện nông thôn trên địa bàn huyện Châu Thành năm 2019 được 05 cuộc, có 366 đại biểu tham dự, cấp phát 730 tài liệu tuyên truyền an toàn điện; đồng thời, phối hợp thực hiện các hoạt động hưởng ứng chiến dịch giờ trái đất năm 2019.

Điện thấp sáng: Cung cấp lắp đặt mới cho 19 hộ sử dụng, nâng đến nay có 38.955 hộ sử dụng, đạt 99,5% số hộ sử dụng; đồng thời, vận động ngành điện và người dân cải tạo đường dây để sử dụng được an toàn.

Điện sản xuất: Đã khảo sát và lập kế hoạch phát triển điện phục vụ nuôi trồng thủy sản và vùng sản xuất rau màu trên toàn huyện với tổng kinh phí ước sẽ đầu tư khoảng 39 tỷ đồng.

3. Thương mại - dịch vụ, khoa học - công nghệ:

Giá trị thương mại - dịch vụ ước thực hiện 765,06 tỷ đồng, đạt 45,88% kế hoạch, tăng 6,92% so với cùng kỳ⁽²¹⁾. Phát triển mới 135 cơ sở (*81 cơ sở thương mại, 54 cơ sở dịch vụ*), nâng đến nay có 4.394 cơ sở (*trong đó: 2.463 cơ sở thương mại, 1.931 cơ sở dịch vụ*).

Đưa 20 sản phẩm của 19 cơ sở, doanh nghiệp tham gia trưng bày sản phẩm trong dịp Hội chợ Xúc tiến thương mại và công nghiệp nông thôn tỉnh Trà Vinh năm 2019; đề xuất 10 cơ sở, doanh nghiệp tham gia kết nối cung cầu các ngành hàng chủ lực giữa tỉnh Trà Vinh, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh trong khu vực. Đăng ký

⁽¹⁸⁾ Do một số cơ sở, một số doanh nghiệp đã đẩy mạnh công tác gia công, sản xuất như: Các công ty may mặc; các cơ sở sản xuất các mặt hàng tiêu dùng và một số mặt hàng thủ công mỹ nghệ khác, Công ty xử lý rác thải, Công ty Ca cao Mekong, Công ty may Đông Giang... nhìn chung từ những tháng đầu năm lĩnh vực Công nghiệp - TTCN phát triển tương đối khá và đóng góp vào sự tăng trưởng kinh tế của huyện.

⁽¹⁹⁾ Tổ chức nghiệm thu Đề án Khuyến công năm 2018 về việc hỗ trợ máy móc, thiết bị cho cơ sở điều khắc gỗ hộ gia đình ông Thạch Ngọc Sơn, ấp Kinh Xáng, xã Hòa Lợi theo đề án được duyệt.

⁽²⁰⁾ Công ty Cổ phần Dược phẩm TV.PHARM (Nhà đầu tư) ứng trước khoảng 27 tỷ đồng tiền giải phóng mặt bằng để Hội đồng Bồi thường huyện thực hiện công tác chi trả bồi hoàn theo quy định.

⁽²¹⁾ Do sự biến động giá của các mặt hàng thiết yếu, một số lĩnh vực kinh doanh thương mại, dịch vụ trên địa bàn huyện có sức mua tăng trong dịp Tết Nguyên đán, Chol - chnam - thmây, ... (bao gồm hàng Việt về nông thôn) và sự điều chỉnh tăng giá mặt hàng xăng dầu theo thị trường... và phát triển mới một số cơ sở.

tham gia 08 sản phẩm tại Hội chợ thương mại, ẩm thực, kết nối du lịch gắn với kỷ niệm 100 năm Lễ hội cúng biển Mỹ Long. Tổ chức sắp xếp, chỉnh trang các chợ đang hoạt động năm 2019 trên địa bàn huyện. Ngoài ra, Công ty TNHH MTV Xúc tiến Thương mại Đông Nam Á tổ chức hội chợ triển lãm thương mại tại sân vận động cũ huyện Châu Thành, với quy mô 78 gian hàng của 35 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia, số lượng khách tham quan, mua sắm ước khoảng 2.000 khách/ngày và đêm, tổng doanh thu 1,2 tỷ đồng.

4. Tài chính - tín dụng:

4.1. Tài chính:

Tổng thu ngân sách nhà nước trong dự toán 42 tỷ đồng, đạt 67,2% Nghị quyết, tăng 25,5% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách 309.327 triệu đồng, đạt 54,01%, tăng 26,89% so với cùng kỳ, trong đó chi ngân sách huyện 239.263 triệu đồng, chi ngân sách xã 69.974 triệu đồng.

4.2. Tín dụng ngân hàng:

Doanh số cho vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện 777.514 triệu đồng, tăng 18,61% so cùng kỳ; tổng dư nợ 990.664 triệu đồng, nợ quá hạn 3.582 triệu đồng, chiếm 0,36% trên tổng dư nợ. Doanh số cho vay của Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện 84.004 triệu đồng, với 4.269 lượt hộ vay, tổng dư nợ 325.195 triệu đồng, với 20.290 hộ vay, đạt 99,9% kế hoạch; nợ quá hạn 1.186 triệu đồng, chiếm 0,36% trên tổng dư nợ; nợ khoanh 1.097 triệu đồng, chiếm 0,34% trên tổng dư nợ.

5. Kinh tế hợp tác - hợp tác xã:

- Phát triển mới 01 Tổ hợp tác nuôi trồng thủy sản ở ấp Trà Cuôn, xã Phước Hảo với 13 thành viên, nâng đến có 357 Tổ hợp tác với 7.115 thành viên (*lĩnh vực nông nghiệp có 315 tổ hợp tác, lĩnh vực thủy sản có 31 tổ hợp tác, lĩnh vực khác 11 tổ hợp tác*) có 250 tổ hợp tác hoạt động phù hợp với Nghị định số 151/2007/NĐ-CP của Chính phủ. Nhìn chung, các tổ hợp tác đã tổ chức liên kết được đầu ra cho sản phẩm hàng hóa nông sản⁽²²⁾.

- Thành lập mới 03 hợp tác xã (*HTX nông nghiệp Đa Lộc, HTX nông nghiệp Phước Hảo, HTX nông nghiệp Ngọc Phước Vinh - xã Nguyệt Hóa*) với 111 thành viên, vốn điều lệ 1.536 triệu đồng, nâng đến nay có 23 HTX và 01 Quỹ TDND đang hoạt động⁽²³⁾, với 2.598 thành viên, vốn điều lệ 26.600 triệu đồng. Kết quả phân loại: có 02 HTX đạt loại tốt, 04 HTX khá, 08 HTX trung bình, 03 HTX yếu và 07 HTX mới thành lập chưa đánh giá⁽²⁴⁾. Ban Chỉ đạo huyện đã chỉ đạo Tổ giúp việc kiểm tra

(22) Tổ trồng màu ấp Đại Tền, xã Lương Hòa A; ấp Ô Tre Lớn, xã Thanh Mỹ; ấp Vang Nhứt, xã Phước Hảo và các tổ sản xuất lúa giống...

(23) Lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản có 18 hợp tác xã; thương mại, dịch vụ 03 hợp tác xã; giao thông vận tải 01 hợp tác xã; xây dựng 01 hợp tác xã và 01 Quỹ tín dụng nhân dân.

(24) Kết quả đạt loại tốt: HTX Phú Mỹ Châu, Phước Vinh; 04 HTX khá: 09 Táo – LK, Phát Tài, Thương mại Châu Thành, Quỹ TDND Song Lộc; 08 HTX trung bình: Nông nghiệp Lương Hòa A, Dương Thành Triệu, Tiến Thành, Vĩnh Thuận, Xuân Thành, Phước Thành, Thương mại Lương Hòa A, Bạch Tuyết; 03 HTX yếu: Thanh long Vĩnh Trà, nông nghiệp Trì Phong, Hưng Mỹ; 07 HTX chưa đánh giá: Chăn nuôi Trì Phong, Đa Lộc, Thiện Phát, Hiệp Thành Phát, Quản lý & khai thác chợ Lương Hòa, Ngọc Phước Vinh, Phước Hảo.

tình hình hoạt động các HTX trên địa bàn; phối hợp các Sở, ngành tỉnh hỗ trợ HTX nghềêu Tiến Thành xác định dịch bệnh trên nghềêu nhằm có hướng hỗ trợ kịp thời. Ngoài ra, trong 06 tháng đầu năm tiếp nhận mới 03 cán bộ trẻ có bằng cao đẳng, đại học về làm việc có thời hạn ở HTX, nâng đến nay có 21 cán bộ trẻ có bằng cao đẳng, đại học làm việc tại 11 HTX trên địa bàn huyện⁽²⁵⁾.

- Tiếp tục hỗ trợ HTX nông nghiệp Phú Mỹ Châu tiếp cận các nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng theo kế hoạch của tỉnh; hướng dẫn HTX thanh long Vĩnh Trà và HTX nghềêu Tiến Thành hoàn thành các tiêu chí hợp tác xã kiểu mới theo Quyết định số 445/2016/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ, đúng theo quy định.

6. Tài nguyên và môi trường:

Hoàn thành công tác điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 và thống kê đất đai năm 2018 huyện Châu Thành. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 68 hộ gia đình, cá nhân với 75 thửa, diện tích 14,82 ha, nâng đến nay đã cấp 91.478 giấy, diện tích 26.815,5 ha, đạt 97,44% diện tích cần cấp; thực hiện tốt công tác quản lý đất đai theo quy định⁽²⁶⁾.

Tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường⁽²⁷⁾. Đã kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác khoáng sản không phép (*cát sông, đất mặt*) 04 trường hợp với số tiền 125 triệu đồng.

Thực hiện tốt Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 28/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh về thực hiện cải thiện cảnh quan, môi trường; chỉnh trang đô thị; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; lập lại trật tự, an toàn giao thông; hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, có trên 1.600 người dân tham gia ra quân vệ sinh các trục đường giao thông, thu gom khoảng 10 tấn rác thải; ý thức sử dụng an toàn và hiệu quả thuốc bảo vệ thực vật, công tác thu gom rác thải của người dân đang dần đi vào nề nếp⁽²⁸⁾.

7. Xây dựng cơ bản:

Tổng kế hoạch vốn 129.611 triệu đồng, bố trí đầu tư 87 công trình (*trong đó: 63 công trình khởi công mới, 23 công trình chuyển tiếp và 01 công trình BT -*

⁽²⁵⁾ HTX Phú Mỹ Châu 03 CB, Phước Vinh 01 CB, 09 Táo – LK 03 CB, Thương mại Châu Thành 01 CB, Quý TDND Song Lộc 01 CB, Tiến Thành 01 CB, Xuân Thành 03 CB, Phước Thành 03 CB, Thương mại Lương Hòa A 01 CB, Hưng Mỹ 02 CB, thanh long Vĩnh Trà 02 CB.

⁽²⁶⁾ Cấp 154 giấy CN QSDĐ cho 118 hộ gia nghèo dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện theo Quyết định số 29/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất 168 hồ sơ với diện tích 11,57 ha, thu hồi đất 17 hộ không có nhu cầu sử dụng với diện tích 4.480,4 m²; Hoàn thành công tác bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình đường giao thông Ô Chích A, xã Lương Hòa (hạng mục giải phóng mặt bằng xây dựng đường vào Cầu lộ Meo giáp QL 53 và cụm công nghiệp Tân Ngại, xã Lương Hòa A (giai đoạn 1); thông báo thu hồi đất thực hiện công trình Nhà tránh trú bão xã Long Hoà.

⁽²⁷⁾ Phê duyệt phương án bảo vệ môi trường làng nghề sản xuất rượu Xuân Thạnh, xã Hoà Thuận; xác nhận 17 Kế hoạch bảo vệ môi trường; phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu 02 cơ sở. Thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp 15 cơ sở, số tiền 22,5 triệu đồng. Phối hợp Sở Tài nguyên & MT làm việc với các hộ dân và Công ty TNHH MTV kỹ thuật công nghiệp năng lượng môi trường Việt Nam ở xã Lương Hoà và Công ty TNHH New Mingda Việt Nam ở xã Mỹ Chánh về xử lý nước thải ô nhiễm môi trường.

⁽²⁸⁾ Hỗ trợ 70 thùng chứa rác cho xã Đa Lộc, Nguyệt Hoá, thanh Mỹ và xã Hưng Mỹ; lắp đặt 25 bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật ở xã Thanh Mỹ.

GPMB). Kết quả giải ngân đến ngày 30/6/2019 với số tiền 62.379 triệu đồng, đạt 48,13% kế hoạch, tăng 14,9% so với cùng kỳ. Thẩm tra quyết toán hoàn thành 101 công trình (trong đó, 68 công trình năm 2018 và 33 công trình tồn đọng từ năm 2009 - 2017) với giá trị duyệt quyết toán 114.598 triệu đồng. Rà soát danh mục dự án bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 và đăng ký danh mục đầu tư công năm 2020. Chỉ đạo thực hiện rà soát, đăng ký danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

II. VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Văn hóa thông tin - thể dục thể thao:

Chỉ đạo tổ chức văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân Kỷ Hợi năm 2019, có khoảng 100 đại biểu tham dự. Ngoài ra, trang trí băng rôn, khẩu hiệu, cờ... phục vụ Tết Kỷ Hợi năm 2019, Tết Quân - Dân, Lễ Chôl Chnam Thmây, 30/4 - 01/5,... Tổ chức tổng kết công tác xây dựng đời sống văn hóa năm 2018 và triển khai kế hoạch 2019. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao kỷ niệm các ngày lễ lớn⁽²⁹⁾; tuyên truyền, phát động rộng rãi trong mọi tầng lớp tham gia Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2019 trên địa bàn huyện, có khoảng 7.000 người tham gia; đồng thời, chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức các môn thể thao mừng Tết cổ truyền Chôl Chnam Thmây trong đồng bào dân tộc năm 2019.

Phong trào TĐĐKXDĐSVH: Công nhận lại 16 ấp, khóm văn hóa; nâng đến nay có 60/108 ấp, khóm văn hóa; công nhận 01 cơ quan văn hóa, nâng đến nay có 36 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa và 04 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

Xây dựng 96 chương trình thời sự địa phương, trong đó có 24 chuyên mục xây dựng nông thôn mới; Trang thông tin điện tử huyện đưa 220 tin, bài về các hoạt động diễn ra trên địa bàn.

2. Giáo dục và đào tạo:

Chỉ đạo tổng kết năm học 2018 - 2019 các cấp học⁽³⁰⁾, tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia trên địa bàn huyện. Chất lượng giáo dục phổ thông đại trà và chất lượng giáo dục mũi nhọn được giữ vững và nâng lên. Tập trung thực hiện công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục ở các đơn vị trường học gắn với đăng ký công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện hồ sơ đăng ký đánh giá tái công nhận lại 13 trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn trước và công nhận mới 02 trường trong năm 2019.

Công tác sắp xếp giảm trường, điểm trường đảm bảo kế hoạch đề ra. Tính đến nay, đã hoàn thành thủ tục sáp nhập 06/51 điểm trường, đạt 11,76% kế hoạch; tiếp tục

⁽²⁹⁾ Thi đấu giải bi sắt mừng xuân 2019 đạt giải nhì đôi nữ và giải 3 đôi nam. Tổ chức thi thăng cấp môn võ Karate cho 251 võ sinh và 177 võ sinh môn võ cổ truyền và các giải Bóng đá, Bóng chuyền, Cờ tướng và Bi sắt.

⁽³⁰⁾ Trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo: 5.823/6.842 trẻ, đạt 85,11%; Tiểu học 11.907/11.907 em, đạt 100%; THCS 7.476/7.589 em, đạt 98,51%; THPT 3.164/4.551 em, đạt 69,52%. Học sinh đi học đúng độ tuổi: Tiểu học 11.749/11.912 em, đạt 98,63%; THCS 7.312/7.741 em, đạt 94,46%; THPT 3.098/4.636 em, đạt 66,82%. Học sinh bỏ học giữa chừng 11/16.987 em chiếm 0,06% (tiểu học 04 em, THCS 07 em), giảm 05 em so năm học 2017-2018.

thực hiện sáp nhập 05/45 điểm trường trong tháng 7/2019, đạt 11,11% kế hoạch⁽³¹⁾. Kết quả phổ cập giáo dục - xóa mù chữ của huyện được giữ vững và từng bước nâng lên. Hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng và cộng đồng học tập ở các xã, thị trấn luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả. Tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng được kéo giảm⁽³²⁾.

Công tác khuyến học, khuyến tài luôn được đẩy mạnh góp phần giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo học tốt, nâng cao chất lượng giáo dục và kéo giảm tình hình học sinh bỏ học giữa chừng.

3. Y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình:

Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, trực tiếp công tác phòng, chống dịch bệnh ở người và vệ sinh an toàn thực phẩm. Triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2019; thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Xảy ra 81 trường hợp nhiễm bệnh sốt xuất huyết (*tăng 30 ca so với cùng kỳ*) và 30 trường hợp nhiễm bệnh tay - chân - miệng (*tăng 14 ca so với cùng kỳ*), không có trường hợp tử vong. Tiêm chủng đủ liều cho 391 trẻ dưới 1 tuổi, đạt 17,57% (*do thiếu vắc xin*), tiêm VAT cho 727 phụ nữ có thai và trẻ em từ 15 - 35 tuổi. Đạt tỷ lệ 10,51 giường bệnh và 2,94 bác sĩ/10.000 dân (không tính Bệnh viện tỉnh đóng trên địa bàn huyện)

4. Hoạt động của các Hội:

4.1. Hội Khuyến học:

Phát triển mới 1.009 hội viên, nâng tổng số 20.469 hội viên; tính đến nay, toàn huyện có 159 chi hội (*giảm 04 chi hội trường do sáp nhập*). Hội Khuyến học các cấp đã vận động tiền và hiện vật kịp thời hỗ trợ và cấp học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Thường xuyên vận động, khuyến khích các đối tượng học sinh có nguy cơ bỏ học tiếp tục học tập, không bỏ học giữa chừng⁽³³⁾.

4.2. Hội Chữ thập đỏ:

Phát triển mới 164 hội viên, nâng tổng số 7.120 hội viên. Các cấp hội trong huyện vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ kinh phí nhằm huy động công tác cứu trợ khẩn cấp, trợ giúp nhân đạo, cứu trợ xã hội và chăm sóc sức khỏe với tổng trị giá trên 3.979 triệu đồng. Thực hiện tốt Kế hoạch số 06/KH-BCH ngày 16/10/2013 của BCH Hội Chữ thập đỏ tỉnh Trà Vinh về việc vận động dự án “Ngân hàng bò”⁽³⁴⁾. Vận động hiến máu nhân đạo 690/1.600 đơn vị máu, đạt 43,13% kế hoạch.

⁽³¹⁾ Thực hiện xóa 07/46 điểm học phụ của cấp mầm non, 12/43 điểm học phụ cấp tiểu học và sáp nhập điểm học chính thành điểm học phụ 05/24 trường tiểu học.

⁽³²⁾ Ban hành kế hoạch điều tra, rà soát đối tượng 15 - 60 tuổi còn mù chữ ở 14 xã - thị trấn, đặt biệt là các xã Đa Lộc, Mỹ Chánh, Song Lộc, Long Hòa, Nguyệt Hóa.

⁽³³⁾ Các Trung tâm học tập cộng đồng tổ chức mở 241 lớp có 13.551 người tham dự học tập các chuyên đề như: chuyển giao khoa học kỹ thuật, sản xuất, chăn nuôi, thể dục thể thao,.... Vận động xây dựng quỹ khuyến học 1.568 triệu đồng; cấp 530 suất học bổng, số tiền 643,54 triệu đồng; ngoài ra còn hỗ trợ và tặng quà, vận động đỡ đầu cho 3.039 em học sinh khó khăn số tiền 548 triệu đồng

⁽³⁴⁾ Tập đoàn Vingroup hỗ trợ 40 con bê giống sinh sản, trị giá 800 triệu đồng, cho hộ nghèo (Phước Hào 20 con, Hoà Thuận 10 con, Long Hoà 10 con), đến nay sinh sản 09 con, đã chuyển giao cho 06 hộ đợt II. Ngoài ra, vận động mạnh thường quân mua 05 con bò trị giá 78,2 triệu đồng cho hộ nghèo mượn giống chăn nuôi ở xã Nguyệt Hoà và Hưng Mỹ.

4.3. Hội Người cao tuổi:

Thực hiện tốt chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, tổ chức thăm và chúc thọ 1.590 cụ với tổng số tiền 328,266 triệu đồng; thực hiện chương trình “Mắt sáng cho người cao tuổi”, lập hồ sơ quản lý và khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi. Trên địa bàn huyện có 95 câu lạc bộ của người cao tuổi với 5.762 thành viên⁽³⁵⁾.

Ngoài ra, Hội Bảo trợ người khuyết tật, trẻ mồ côi và bệnh nhân nghèo huyện phối hợp với các mạnh thường quân, vận động tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện ủng hộ tiền, quà trị giá 647,6 triệu đồng⁽³⁶⁾.

5. Chính sách xã hội:

5.1. Lao động - Thương binh và Xã hội:

Phối hợp với các Sở, ngành tỉnh thăm và tặng quà cho gia đình chính sách nhân dịp Tết Nguyên đán 2019⁽³⁷⁾. Thực hiện chi trả cho các đối tượng với tổng số tiền 15.819,91 triệu đồng⁽³⁸⁾. Đồng thời, được Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội đến thăm và tặng quà cho Mẹ Việt Nam anh hùng, đối tượng thương binh, hộ nghèo, học sinh nghèo hiếu học, với số tiền 264 triệu đồng. Triển khai xây dựng 05 căn nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách do Tổng công ty Điện lực Miền Nam tài trợ và sửa chữa 01 căn nhà tình nghĩa từ nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa huyện.

Triển khai kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2019 theo Đề án 1956. Phối hợp với các cơ sở, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tư vấn giới thiệu việc làm cho 4.957 lao động, giải quyết việc làm mới cho 2.824 lao động, đạt 92,6% kế hoạch; xuất khẩu lao động 31 lao động, đạt 77,5% kế hoạch (*các nước Nhật Bản, Đài Loan,...*). Quan tâm chỉ đạo công tác phối hợp với các doanh nghiệp trên địa bàn

⁽³⁵⁾ 15 CLB đờn ca tài tử, có 193 TV; 12 CLB thấp sáng đèn đường, có 434 TV; 40 CLB phúng viếng, có 4.506 TV; 06 CLB cờ tướng, có 84 TV; 01 CLB dưỡng sinh, có 27 TV; 01 CLB tuyên truyền pháp luật, có 09 TV; 01 CLB nhạc dân gian, có 12 TV; 09 CLB đi bộ, có 369 TV, 01 CLB đồng bệnh, có 08 TV; 01 CLB an toàn giao thông, có 33 TV; 01 CLB bảo vệ biên giới biển, có 15 TV; 01 CLB tham gia bảo vệ môi trường, có 10 TV; 04 CLB chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, có 38 TV; 02 CLB trợ giúp người cao tuổi, có 24 TV

⁽³⁶⁾ Nhóm Thiện nguyện vận động thăm, tặng và hỗ trợ 251 phần quà cho người khuyết tật, trẻ mồ côi, hộ nghèo, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, người mù với tổng số tiền 91,252 triệu đồng; vận động hỗ trợ 03 cây nước cho hộ nghèo của 02 xã Long Hòa và Hòa Minh, mỗi cây trị giá 4,6 triệu đồng. Đưa 100 bệnh nhân khám bệnh do Đoàn Bác sĩ An Bình TPHCM đến khám, cấp thuốc và phát 100 phần quà cho người mù, người khuyết tật, trẻ mồ côi, tổng cộng quà qui tiền là 25.000.000 đồng. Đưa 03 đối tượng người khuyết tật tham dự hội thi Hoa phượng đỏ tại Thành Phố Hồ Chí Minh; thăm, tặng 11 phần quà cho trẻ mồ côi và hỗ trợ mỗi gia đình 02 bồn nước với số tiền 72 triệu đồng; đồng thời, thăm 04 bệnh nhân nghèo với số tiền khoảng 44,79 triệu đồng.

⁽³⁷⁾ Quà của Chủ tịch nước cho 2.816 đối tượng với tổng số tiền 1.114,1 triệu đồng; đoàn tỉnh thăm 07 gia đình chính sách với số tiền 7 triệu đồng, đoàn huyện thăm viếng 100 gia đình chính sách với số tiền 50 triệu đồng; cấp quà tết cho 178 đối tượng vợ liệt sĩ tái giá với số tiền 71,2 triệu đồng.

⁽³⁸⁾ Chi trợ cấp thường xuyên cho đối tượng chính sách số tiền: 7.683 triệu đồng; trợ cấp 01 lần mai táng phí cho 14 hồ sơ chính sách là: 150 triệu đồng; 04 hồ sơ QĐ 290 số tiền 55,6 triệu đồng. Chi điều dưỡng gia đình năm 2019 đối với đối tượng người có công đến niên hạn với 451 đối tượng số tiền 500,61 triệu đồng; chi thờ cúng liệt sĩ mỗi năm 01 lần cho 1.553 đối tượng với số tiền 776,5 triệu đồng.

- Hàng tháng thực hiện chi trả trợ cấp Bảo trợ xã hội thường xuyên tại cộng đồng theo Nghị định số 136/CP cho lượt 20.792 đối tượng, với số tiền đã chi 9.200 triệu đồng; thực hiện chi trả mai táng phí cho 170 đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền 918 triệu đồng, hỗ trợ 02 nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp số tiền 10,2 triệu đồng.

- Thực hiện công tác cứu trợ đột xuất theo NĐ 136/2013/NĐ-CP cho 05 hộ bị thiên tai, hỏa hoạn với số tiền 80 triệu đồng.

huyện tư vấn, tuyên truyền giải quyết việc làm cho 661 công nhân bị thôi việc ở Công ty TNHH giày da Mỹ Phong⁽³⁹⁾.

Thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt danh sách 100 hồ sơ đủ điều kiện hỗ trợ nhà ở cho đối tượng chính sách (đợt 2 năm 2019). Kết quả đã xây dựng hoàn thành 82 căn, còn lại 18 căn đang xây dựng.

5.2. Bảo hiểm xã hội:

Tổng thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế 89 tỷ đồng, đạt 53% kế hoạch; tổng chi 43,996 tỷ đồng cho 1.685 lượt đối tượng. Đến nay, toàn huyện có 149.120/150.492 người tham gia bảo hiểm y tế, đạt tỷ lệ bao phủ đạt 99,09%⁽⁴⁰⁾.

5.3. Công tác Vì sự tiến bộ của phụ nữ:

Tổ chức tổng kết công tác Vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2018 và triển khai kế hoạch hoạt động năm 2019; tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020; xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ ở 01 đơn vị và 02 xã.

Phối hợp các ngành, tuyên truyền vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường: thực hiện “*Tạo sự chuyển biến mới về chất lượng, hiệu quả vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, giảm nghèo bền vững*”, hỗ trợ phụ nữ về vốn sản xuất phát triển kinh tế gia đình từ nguồn quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển (Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay 230 tổ, với số tiền 171.234 triệu đồng).

Ban vì sự tiến bộ phụ nữ huyện tiếp tục thực hiện Quyết định 217, 218 của Bộ chính trị về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được tổ chức triển khai thông qua các buổi sinh hoạt câu lạc bộ, tổ, nhóm được 434 cuộc, có 14.756 lượt người dự (Dân tộc Khmer 3.890 lượt dự); cấp phát tài liệu thông tin 98 quyển, 124 tờ rơi.

5.4. Công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em:

Thực hiện báo cáo kết quả thực hiện Luật Trẻ em năm 2017, 2018; triển khai thực hiện công tác trẻ em năm 2019 và Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 - 2020 đến các xã, thị trấn⁽⁴¹⁾.

Tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì trẻ em tại Trường Trung học cơ sở Trương Văn Trì, xã Phước Hảo và tặng quà cho 80 trẻ em nghèo hiếu học ở 02 xã Phước Hảo và Hòa Thuận với số tiền 24 triệu đồng; tổ chức Hội thi “Sắc màu tuổi thơ” huyện; Hội thi Thiếu nhi, tuyên truyền, giới thiệu kể chuyện sách huyện và Hội

⁽³⁹⁾ Đã giải quyết việc làm cho 421 lao động; 38 lao động lập gia đình, cắt chuyển hộ khẩu; 180 lao động làm việc tại địa phương, đa số là lao động lớn tuổi làm việc buôn bán nhỏ, sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt ...; còn lại 22 lao động chưa tìm việc làm, trong đó có 16 lao động từ 40 tuổi trở lên, 06 lao động dưới 40 tuổi đang tìm việc làm.

⁽⁴⁰⁾ Cấp phát cho hộ nghèo thiếu hụt là 7.559 thẻ bảo hiểm; hộ nghèo thiếu hụt chiều bảo hiểm y tế 22 thẻ, người đang sống tại các xã, áp đặc biệt khó khăn 57.515 thẻ, người dân tộc thiểu số 8.390 thẻ, hộ cận nghèo 3.354 thẻ, người dân đang sống tại xã đảo 23.063 thẻ.

⁽⁴¹⁾ Tổ chức thăm tặng quà cho 40 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 tại xã Mỹ Chánh, mỗi phần quà 300.000đ; thăm 13 em tại Trung tâm Bảo trợ xã hội với số tiền 4.500.000đ.

thi Tiếng hát Hoa phượng đỏ huyện; tổ chức Diễn đàn trẻ em lần 2 năm 2019 với chủ đề “Trẻ em với các vấn đề về trẻ em”. Ngoài ra, tổ chức khen thưởng cho 84 em là con của cán bộ công chức, viên chức ban, ngành huyện có thành tích học giỏi trong năm học 2018 - 2019, với số tiền 9,6 triệu đồng.

6. Công tác dân tộc, tôn giáo:

Tổ chức tốt các hoạt động mừng Tết cổ truyền, Lễ hội của đồng bào dân tộc Khmer trên địa bàn; thành lập các đoàn thăm, viếng và tặng quà các cơ sở tôn giáo và gia đình chính sách nhân các dịp lễ, tết. Thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc, chính sách dân tộc, tôn giáo và chính sách khác của Đảng và Nhà nước được các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm thực hiện tốt⁽⁴²⁾. Tổ chức thành công Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Châu Thành, lần thứ III năm 2019. Tổ chức rà soát, xét chọn và đề nghị công nhận 57 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, có tổng số 2.235 hộ hưởng lợi. Nguồn vốn năm 2018 được tỉnh phân bổ số tiền 4.830 triệu đồng, cho 161 hộ hưởng lợi ở các xã Đa Lộc, Mỹ Chánh, Lương Hòa A, Song Lộc; đến nay đã thẩm định 161/161 hộ đủ điều kiện vay vốn. Phối hợp với Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện giải ngân được 161 hộ, số tiền 4.820 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn.

Thực hiện Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, giải ngân 153/153 hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo không có đất ở, số tiền 5.016 triệu đồng (*diện tích 33.441m²*). Tính đến nay, đã phê duyệt 127 hộ được hưởng lợi, diện tích 32.968,7m².

Tổ chức rà soát, xét chọn người có uy tín giai đoạn 2018 - 2020 theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018. Kết quả, có 57 vị (*người có uy tín 2018 tái cử 56 vị, thay thế mới 01 vị*). Trong thời gian qua người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số của huyện đã tham gia đóng góp hiệu ý kiến thiết thực, thật sự là cầu nối phản ánh tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân với đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và các tổ chức đoàn thể tại hội nghị, các cuộc họp, tiếp xúc cử tri, tham gia hòa giải các vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn trong Nhân dân.

III. QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Công tác quốc phòng:

Chỉ đạo duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ huyện đến các xã, thị trấn; xây dựng và triển khai Kế hoạch bảo vệ tốt các ngày Lễ, Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019. Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác quân sự quốc phòng địa phương năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ theo kế hoạch, kết quả đã đưa 140 tân binh (*đạt 100% chỉ tiêu tình giao*), đưa 21 thanh niên tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân và tổ chức tốt Tết Quân - Dân tại xã Long Hòa. Xây dựng lực lượng dân

⁽⁴²⁾ Phối hợp Ban Dân tộc tỉnh các ban ngành có liên quan thăm viếng gia đình chính sách và các diễm chùa trên địa bàn huyện nhân lễ Chol Chnam Thmây, với tổng kinh phí 107 triệu đồng.

quân tự vệ đạt theo quy định, giải ngạch 345 và kết nạp mới 345 lực lượng, tổng số dân quân hiện có 2.063 lực lượng, chiếm 1,4% dân số; xây dựng Kế hoạch huấn luyện và tổ chức bắn đạn thật cho lực lượng Dân quân cơ động, dân quân năm thứ nhất; tổ chức huấn luyện các lực lượng đạt chỉ tiêu kế hoạch; tiếp nhận hồ sơ và khám sức khỏe nguồn tuyển sinh Quân sự năm 2019.

2. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự:

Tăng cường công tác nắm tình hình, trực sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống, nhất là vào các đợt lễ, tết và thời gian diễn ra các sự kiện quan trọng. Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện ổn định.

Chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm kéo giảm tội phạm và tệ nạn xã hội. Xảy ra 18 vụ phạm pháp hình sự (*giảm 05 vụ*), đã làm rõ 17/18 vụ, xử lý 27 đối tượng (*giảm 09 đối tượng*), thu hồi tài sản trả lại cho người bị hại 103 triệu đồng⁽⁴³⁾. Xảy ra 21 vụ trộm cắp tài sản nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự (*tăng 02 vụ*), đã làm rõ 08 vụ/13 đối tượng, xử lý hình sự 07 đối tượng, xử phạt hành chính 04 đối tượng với số tiền 07 triệu đồng.

Xảy ra 05 vụ tai nạn giao thông, làm chết 05 người, bị thương 01 người (*giảm 02 vụ, 03 người chết, 03 người bị thương*). Tuần tra kiểm soát an toàn giao thông 435 cuộc, phát hiện lập biên bản 869 trường hợp vi phạm, tạm giữ 290 xe mô tô và 569 giấy tờ liên quan; ngoài ra, kiểm tra 14 lượt bến đò, phà, qua đó nhắc nhở 10 trường hợp không trang bị đầy đủ phao cứu sinh và thiết bị PCCC... Xảy ra 02 vụ cháy (nhà dân) tại ấp Nhà Dưa, xã Thanh Mỹ và ấp Đầu Giồng B, xã Mỹ Chánh, không có thiệt hại về người; tài sản thiệt hại ước tính khoảng 140 triệu đồng. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực 1.073 trường hợp với tổng số tiền 1.543 triệu đồng.

Thành lập 01 câu lạc bộ tự quản về an ninh trật tự, hiện có 175 câu lạc bộ với 13 loại mô hình, đã góp phần tích cực vào việc giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở. Tuyên truyền xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, phòng chống tội phạm 153 cuộc, có 9.654 lượt người dự. Phát động 100% cơ quan, trường học, doanh nghiệp đăng ký xây dựng đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự và xây dựng xã vững mạnh về quốc phòng - an ninh. Thực hiện tốt công tác tuần tra kiểm soát, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, chủ động xử lý kịp thời các hành vi vi phạm⁽⁴⁴⁾.

⁽⁴³⁾ Gồm: 01 vụ chứa mại dâm (*tăng 01 vụ*), xử lý 01 đối tượng; 01 vụ giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (*giảm 01 vụ*), xử lý 01 đối tượng; 01 vụ hiếp dâm (*giảm 01 vụ*), xử lý 01 đối tượng; 07 vụ trộm cắp tài sản (*giảm 02 vụ*), xử lý 07 đối tượng; 04 vụ cố ý gây thương tích (*tăng 02 vụ*), đã làm rõ 03/04 vụ, xử lý 12 đối tượng; 01 vụ cố ý gây thương tích và cố ý làm hư hỏng tài sản (*tăng 01 vụ*), xử lý 02 đối tượng; 01 vụ đánh bạc (*giảm 04 vụ*), xử lý 02 đối tượng; 02 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy (*giảm 01 vụ*), xử lý 02 đối tượng.

⁽⁴⁴⁾ Phát hiện, xử lý 24 vụ đánh bạc, gồm 114 đối tượng; 02 điểm tệ nạn xã hội, gồm 05 đối tượng; 02 vụ vận chuyển 1.060 gói thuốc lá nhập lậu; 02 trường hợp vi phạm lĩnh vực kinh doanh, thương mại; 07 trường hợp vi phạm quy định trong kinh doanh trò chơi điện tử (*game bắn cá*); 04 trường hợp khai thác khoáng sản trái phép; cơ quan có thẩm quyền đã quyết định khởi tố hình sự 03 đối tượng, xử phạt vi phạm hành chính các trường hợp bằng 364,7 triệu đồng. Quản lý 478 đối tượng theo Đề án "Tăng cường quản lý, giáo dục, cảm hóa, phòng ngừa thanh thiếu niên vi phạm pháp luật tại cơ sở". Bắt 08 đối tượng có quyết định truy nã. Kiểm tra, phát hiện 57 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 04 đối tượng, cai nghiện tại cộng đồng dân cư 08 đối tượng, còn lại xử phạt hành chính. Công an các xã tuần tra 479 cuộc, giải tán 116 điểm đánh bạc ăn thua nhỏ, 82 lượt thanh thiếu niên tụ tập đêm khuya, xử lý 62 vụ việc về trật tự xã hội, 45 điểm đánh bạc. Công an huyện phối hợp Đoàn biên phòng Long Hòa tuần tra 18 cuộc, giải tán 03 nhóm thanh thiếu niên tụ tập đêm khuya. Tuần tra kiểm soát an toàn giao thông

IV. TỔ CHỨC BỘ MÁY - CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CÔNG TÁC THANH TRA, TƯ PHÁP VÀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

1. Tổ chức bộ máy - cải cách hành chính:

Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung 01 Phó Chủ tịch UBND xã, nhiệm kỳ 2016 - 2021; điều động 01 công chức xã; phân công 01 công chức thực hiện nhiệm vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện; tuyển dụng 01 người hoạt động không chuyên trách cấp xã, cho thôi việc 02 nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68 của Chính phủ tại các trường học.

Chỉ đạo rà soát, sắp xếp cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ và Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 28/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về “*Thí điểm sắp xếp chức danh, số lượng những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ấp*”. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thí điểm sắp xếp chức danh, số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở xã Hòa Lợi và các ấp thuộc xã Hòa Lợi (*thí điểm của tỉnh*)⁽⁴⁵⁾. Quyết định giao 1.576 chỉ tiêu số lượng người làm việc trong đơn vị công lập năm 2019 và giao 91 biên chế cho các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện; quyết định bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức hành chính.

Lập danh sách cử 08 cán bộ, công chức, viên chức dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng; trình tỉnh tặng Bằng khen đối với 02 cá nhân đã có thành tích đóng góp tiền để thực hiện công trình phúc lợi xã hội trên địa bàn xã Nguyệt Hóa và Song Lộc; tặng Cờ thi đua đối với 02 tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân huyện đã quyết định tặng Giấy khen đối với 68 tập thể và 342 cá nhân đã có thành tích tiêu biểu trong các phong trào; công nhận 27 tập thể và 194 cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”; công nhận 62 sáng kiến và danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho 44 cá nhân; giấy khen cho 05 tập thể, 09 cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2018. Đồng thời, trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng danh hiệu tập thể và cá nhân theo quy định.

Tổ chức thành công Hội thi Chung tay cải cách hành chính huyện Châu Thành lần thứ II, năm 2019, có 19 đội tham dự⁽⁴⁶⁾; đồng thời, tham gia Hội thi Chung tay cải cách hành chính do tỉnh tổ chức. Ủy ban nhân dân huyện đã cụ thể hóa bằng kế hoạch đề lãnh, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước, gắn với thực hiện mô hình “Chính quyền công sở thân thiện và trách nhiệm”. Công tác tiếp nhận, xử lý phản

441 cuộc, xử phạt hành chính 847 trường hợp, bằng 710,8 triệu đồng; tổ chức 40 tuyên truyền các quy định về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, có 6.150 lượt người dự; cấp phát 35 đĩa CD tuyên truyền cảnh giác các hoạt động “*tín dụng đen*”, tháo gỡ 1.650 bảng quảng cáo và xử lý hành chính 04 đối tượng dán quảng cáo “*tín dụng đen*”; phát 12 tin, bài có nội dung liên an đến trật tự xã hội trên sóng phát thanh của huyện.

⁽⁴⁵⁾ Trên cơ sở đó UBND xã Hòa Lợi đã xây dựng phương án sắp xếp các chức danh, số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở xã và các ấp trên địa bàn xã Hòa Lợi và triển khai trong tháng 6/2019, hiện đang vận hành các thủ tục theo quy định.

⁽⁴⁶⁾ Kết quả trao 01 giải nhất cho đơn vị xã Long Hoà, 01 giải nhì cho đơn vị Đội dự thi thứ 2 ngành huyện (Phòng NN&PTNT, TN&MT, LĐ TB&XH, KT&HT, VH&TT), 02 giải ba cho đơn vị xã Song Lộc và Chi Cục thuế huyện, 02 giải khuyến khích cho đơn vị xã Thanh Mỹ và Công an huyện; ngoài ra còn trao 01 giải tiểu phẩm và 01 giải bài thuyết trình hay.

ánh, kiến nghị về quy định hành chính và giải quyết thủ tục hành chính đã tạo nên những hiệu ứng tích cực từ tổ chức và người dân đối với các quy định hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý hành chính nhà nước.

2. Công tác thanh tra, tiếp công dân, tư pháp:

2.1. Công tác thanh tra, tiếp công dân:

Tiếp công dân 120 cuộc, với 120 lượt người (*giảm 55 cuộc so cùng kỳ*). Tiếp nhận 156 đơn (*nhận mới 123 đơn, tồn chuyển sang 33 đơn*), tăng 92 đơn so cùng kỳ, (*đủ điều kiện xử lý 154 đơn*) gồm: Khiếu nại 05 đơn, tố cáo 07 đơn, kiến nghị phản ánh 39 đơn, tranh chấp dân sự 105 đơn; đã giải quyết 119 đơn, đạt 76,28%.

Công bố kết luận thanh tra Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2019; triển khai thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại UBND các xã: Thanh Mỹ, Đa Lộc, Phước Hảo, Hòa Lợi, Hưng Mỹ, Hòa Minh và Long Hòa.

2.2. Công tác tư pháp:

Tổ chức Hội nghị triển khai các Luật có hiệu lực năm 2019 được 01 cuộc, có 60 đại biểu tham dự. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật 660 cuộc, có 35.029 lượt người dự; công tác hòa giải ở cơ sở tiếp nhận, đưa ra hòa giải 87 vụ, hòa giải thành 56 vụ (đạt 64,36%). Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch thực hiện được 3.584 trường hợp, trong đó có 27 trường hợp có yếu tố nước ngoài, đăng ký nuôi con nuôi trong nước 03; chứng thực bản sao 28.648 bản; chứng nhận chữ ký người dịch 524 việc, chứng thực chữ ký trong giấy tờ văn bản 2.119 việc; hợp đồng giao dịch 1.737 việc, tổng thu lệ phí 73,248 triệu đồng.

2.3. Công tác thi hành án dân sự:

Tổng số thụ lý đến nay 1.989 việc, trong đó kỳ trước chuyển sang 1.103 việc, thụ lý mới 886 việc, đã ủy thác 25 việc, số việc còn phải thi hành 1.964. Kết quả đã giải quyết thi hành xong 663 việc, đạt 3,75%, còn tồn 1.313 việc.

V. ĐÁNH GIÁ:

1. Mặt đạt được:

Nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội của huyện trong 06 tháng đầu năm 2019 đã đạt được một số kết quả khả quan. Một số ngành, lĩnh vực phát triển khá, thu ngân sách trên địa bàn tăng so cùng kỳ, huy động vốn và cho vay của các tổ chức tín dụng tiếp tục phát triển. Số lượng các cơ sở, doanh nghiệp phát triển mới tăng, hình thành nhiều loại sản phẩm mới, quy mô sản xuất của các doanh nghiệp ngày càng được đầu tư, mở rộng; công tác bình ổn thị trường trong dịp lễ, tết được triển khai tốt. Các chính sách an sinh xã hội được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt, nhất là việc chăm lo tết cho các đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo; công tác phòng, chống dịch bệnh được chủ động không để lây lan; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm; an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn được đảm bảo; văn hóa - xã hội có những mặt tiến bộ; phong trào văn hóa, thể thao tiếp tục phát triển; tình hình trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; công tác quản

lý tài nguyên, môi trường được chú trọng quan tâm chỉ đạo quyết liệt đảm bảo quản lý tốt việc khai thác và sử dụng tài nguyên.

2. Hạn chế:

- Tình hình phối hợp, kiểm soát chất lượng giống thủy sản chưa được chặt chẽ; chăn nuôi chủ yếu là nhỏ, lẻ nên gặp khó khăn trong công tác phòng, chống dịch bệnh; chưa thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động trong việc tiêm phòng các loại vắc xin bắt buộc trên đàn gia súc, gia cầm như: Vắc xin lở mồm long móng, bệnh tai xanh, cúm gia cầm và vắc xin bệnh dại trên chó, mèo. Người dân còn chủ quan trong công tác phòng chống dịch. Tình hình tái đàn trong chăn nuôi rất ít do giá đầu ra thấp, người nuôi bị thua lỗ.

- Công tác tuyên truyền trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn hạn chế. Thực hiện tái cơ cấu sản xuất trong vùng chuyển đổi còn chậm, diện tích chuyển đổi từ sản xuất lúa kém hiệu quả sang trồng màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hằng năm khác còn ít.

- Hiệu quả hoạt động của một số tổ hợp tác, hợp tác xã chưa cao; việc phát triển và duy trì hoạt động thiếu tính ổn định.

- Tiến độ triển khai công nhận hộ, ấp văn hóa, gia đình nông thôn mới ở các xã đạt tỷ lệ thấp.

- Tình hình ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi ngày càng tăng, nhất là việc xả thải từ các ao nuôi tôm công nghiệp, ao nuôi cá lóc và hộ chăn nuôi heo,...

- Tình hình vi phạm trật tự an toàn giao thông còn xảy ra; tình hình phạm pháp hình sự, vi phạm pháp luật khác từng lúc có nhiều diễn biến phức tạp, một số loại tội phạm hình sự có chiều hướng gia tăng.

Nguyên nhân hạn chế:

- Do diễn biến bất thường của thời tiết ở đầu vụ nuôi thủy sản; độ mặn thấp, các yếu tố môi trường nước không ổn định dẫn đến bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy, đỏ thân trên tôm nuôi diễn biến phức tạp và lây lan diện rộng, ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng.

- Giá các loại thức ăn thủy sản, gia súc, gia cầm tăng, trong khi giá cả một số loại nông sản, thủy sản không ổn định, đặc biệt là giá lúa, dừa khô, cá lóc, heo, tôm thẻ,... làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất của nông dân.

- Lãnh đạo một số ngành huyện và địa phương chưa có sự quyết liệt trong tham gia công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nhất là trong việc thực hiện chuyển dịch cơ cấu sản xuất, phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã.

- Vai trò tham mưu, đề xuất của một bộ phận công chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và người đứng đầu đôi lúc thiếu kịp thời; chưa quan tâm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị, kết luận của các đoàn kiểm tra, thanh tra, giám sát, nhất là các ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

B. DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019

Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2019	06 tháng năm 2019	Ước TH năm 2019
1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế	%	9-10	14,65	15,03
2. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	Tỷ đồng	854,13	470	870
3. Thu nội địa	Tỷ đồng	61,5	41	65,5
4. Tỷ lệ học sinh đi học trong độ tuổi:				
- Mầm non	%	80	85,11	Vượt
- Tiểu học	%	99,6	100	Vượt
- Trung học cơ sở	%	98	98,51	Vượt
- Trung học phổ thông	%	71,5	69,52	Đạt
5. Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi:				
- Tiểu học	%	98,5	98,63	Vượt
- Trung học cơ sở	%	91,5	94,46	Vượt
- Trung học phổ thông	%	66,5	66,82	Vượt
6. Giảm tỷ lệ hộ nghèo (đa chiều)	%	1,85	Đang thực hiện	Vượt
Trong đó: đồng bào Khmer giảm	%	4		Đạt
7. Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	64	63	64
8. - Tạo việc làm mới	Lao động	3.050	2.824	3.150
- Xuất khẩu lao động		40	31	42
9. Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn	%	7,59	Đang thực hiện	Đạt
10. Số giường bệnh/vạn dân	giường	40	38,57	Chưa đạt
- Số bác sỹ/vạn dân	bác sỹ	10	9,88	
<i>* Không tính số bệnh viện tỉnh trên địa bàn huyện</i>				
- Số giường bệnh/vạn dân	giường		10,51	
- Số bác sỹ/vạn dân	bác sỹ		2,94	
11. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	99,02	99,09	Vượt
12. Tỷ lệ hộ dùng điện	%	99,6	99,5	99,6
13. Số xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới tăng thêm	Xã	2	Chưa đạt	3
14. Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%	98,3	Đang thực hiện	Đạt

Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2019	06 tháng năm 2019	Ước TH năm 2019
15. Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường được xử lý	%	99	99	Đạt
16. Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	%	100	100	Đạt
17. Tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý	%	100	Đang thực hiện	Đạt
18. Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	97,9	97,9	Đạt
19. Tỷ lệ che phủ rừng so với diện tích quy hoạch	%	53	52,54	53
20. Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh:				
- Thành thị	%	100	100	Đạt
- Nông thôn		95,57	95,96	Vượt
21. Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch:				
- Thành thị	%	96,21	87,29	Đạt
- Nông thôn		53,94	52,06	Đạt
22. Chỉ tiêu tuyển quân, huấn luyện, diễn tập; xây dựng lực lượng đủ số lượng theo quy định		Hoàn thành		Đạt
23. Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt vững mạnh về quốc phòng - an ninh	%	95		Đạt
24. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội	Đạt	Đạt		Đạt
25. Phát triển doanh nghiệp		70	35	Đạt

C. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 06 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Căn cứ Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019, trong 06 tháng cuối năm 2019 các Phòng, ban, ngành huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Sản xuất nông - ngư - lâm nghiệp:

Tiếp tục thực hiện kế hoạch tái cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp giai đoạn năm 2016 - 2020, nhất là kế hoạch chuyển đổi cơ cấu sản xuất 2 vụ lúa sang 1 vụ thủy sản khu vực ấp Trà Cuôn, xã Phước Hảo. Xây dựng các mô hình thực hiện tái

cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 15 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Thực hiện tốt các mô hình đã đầu tư từ nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp và vốn khuyến nông.

Quản lý chặt chẽ thời vụ, nâng mức độ cơ giới hóa khâu gieo sạ. Tăng cường kiểm soát, phòng trừ dịch bệnh trên cây trồng; nhân rộng mô hình sản xuất giống có năng suất cao, đảm bảo nguồn cung ứng giống đáp ứng nhu cầu sản xuất. Tiếp tục thực hiện dự án sản xuất lúa chất lượng cao, cánh đồng lớn ở các xã và nhân rộng mô hình trồng lúa hữu cơ sinh học tại 02 xã Long Hòa, Hòa Minh, một phần xã Phước Hảo và những nơi có điều kiện, sản xuất theo hướng an toàn; phát triển mô hình liên kết chặt chẽ giữa kinh tế tập thể, kinh tế hộ với doanh nghiệp, gắn với thị trường.

Xây dựng mô hình nuôi thủy sản theo hướng an toàn thực phẩm và tăng cường tập huấn an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản. Phát triển các mô hình đưa cây màu xuống chân ruộng, mở rộng vùng sản xuất rau an toàn gắn kết với thị trường tiêu thụ; hình thành dần các vùng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với thị trường; từng bước xây dựng thương hiệu hàng hóa; phát triển vùng trồng cây ăn trái chuyên canh, thử nghiệm một số mô hình trồng cây ăn trái trên vùng đất nhiễm phèn và tăng cường biện pháp quản lý chất lượng cây giống.

Phối hợp thực hiện tốt việc quản lý, vận hành, đầu tư các công trình thủy lợi; thực hiện kế hoạch thủy lợi nội đồng gắn với giao thông nông thôn đáp ứng yêu cầu sản xuất và đi lại của Nhân dân. Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn; gia cố hệ thống đê bao chống triều cường, bảo vệ sản xuất.

Tăng cường công tác giám sát tình hình, dịch bệnh nhất là những nơi có nguy cơ tiềm ẩn, trong điều kiện thời tiết diễn biến bất thường. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi và động vật thủy sản, đặc biệt là bệnh dịch tả heo Châu phi, dịch cúm gia cầm, lở mồm long móng trên gia súc; thực hiện tốt công tác quản lý đàn, công tác kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm; tổ chức tập huấn kỹ thuật chăn nuôi cho nông dân. Phát triển chăn nuôi với quy mô hợp lý, duy trì và phát triển đàn gia súc, nhất là đàn bò; khuyến khích phát triển chăn nuôi trang trại và gia trại; đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ về giống; chủ động phòng, chống dịch bệnh. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh (*hỗ trợ công trình khí sinh học, hỗ trợ giống bò, heo, gà giống, gieo tinh nhân tạo trên đàn gia súc*).

Thường xuyên kiểm tra, quản lý tốt diện tích rừng phòng hộ tại các xã: Hưng Mỹ, Hòa Minh, Long Hòa và cây tự nhiên cặp tuyến sông Cổ Chiên, cây phân tán trên các tuyến đê chống xói mòn, sạt lở. Tiếp tục thực hiện giao khoán rừng cho hộ dân quản lý.

Rà soát, điều chỉnh lại các tiêu vùng nuôi trồng thủy sản, theo dõi, quản lý chặt chẽ việc xử lý ao, hồ, chất lượng con giống, thức ăn, thuốc thú y thủy sản, nguồn nước, lịch thời vụ, chủ động phòng ngừa và xử lý kịp thời dịch bệnh. Khuyến khích người nuôi tiếp tục mở rộng các mô hình nuôi thủy sản nước lợ, nước ngọt theo hướng đa dạng hóa đối tượng nuôi có giá trị kinh tế cao theo quy hoạch được duyệt,

phát triển mô hình lúa - tôm, lúa - cá. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020, phát huy mọi tiềm năng từ biển.

2. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tranh thủ sự hỗ trợ của tỉnh cùng với việc phát huy tốt các nguồn lực tại địa phương để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, sản xuất nông nghiệp gắn với công nghiệp chế biến, dịch vụ và hình thành các điểm dân cư nông thôn theo quy hoạch. Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn nông thôn mới và nâng chất các tiêu chí đã đạt; tập trung các nguồn lực hỗ trợ các xã Long Hòa, Thanh Mỹ, Nguyệt Hóa, Song Lộc, Lương Hòa hoàn thành 19 tiêu chí xã văn hóa nông thôn mới; các xã còn lại đạt thêm từ 2 - 3 tiêu chí trở lên. Chỉ đạo tổng kết 10 năm chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp huyện.

3. Kinh tế hợp tác, hợp tác xã:

Tập trung củng cố, tổ chức lại hoạt động hợp tác xã, tổ hợp tác; giải thể các hợp tác xã, tổ hợp tác yếu kém. Tiếp tục đẩy mạnh hỗ trợ xây dựng các hợp tác xã kiểu mới theo kế hoạch, đi đôi với việc tuyên truyền, tập huấn sâu rộng quy định pháp luật về kinh tế hợp tác. Tạo điều kiện giúp hộ nông dân, các tổ hợp tác và hợp tác xã liên kết với các doanh nghiệp trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Tranh thủ các nguồn vốn từ dự án phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh để đầu tư cho các doanh nghiệp mở rộng quy mô sản xuất.

4. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ:

Thực hiện tốt việc mời gọi đầu tư và tạo môi trường thông thoáng cho doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh đến đầu tư trên địa bàn huyện; tập trung thực hiện kế hoạch vận động phát triển doanh nghiệp đạt chỉ tiêu tỉnh giao năm 2019, hoàn thành quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp Tân Ngại.

Thực hiện tốt các chính sách thu hút đầu tư các dự án chế biến nông - thủy sản, vật liệu xây dựng, công nghiệp cơ khí phục vụ nông - ngư nghiệp, góp phần tăng nhanh giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và giải quyết việc làm.

Tập trung phát triển lưới điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt, đặt biệt là phục vụ sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, vùng nuôi thủy sản tập trung, vùng trồng màu theo kế hoạch chuyển đổi cơ cấu sản xuất; phối hợp với ngành điện triển khai thực hiện tốt các dự án phát triển điện; tuyên truyền nâng cao ý thức sử dụng tiết kiệm điện. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý xây dựng nhà ở và quản lý trật tự đô thị theo hướng văn minh.

Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ và hoạt động thương mại; tiếp tục mời gọi đầu tư chợ thị trấn Châu Thành và nâng cấp, mở rộng các chợ đã xuống cấp, nhất là các xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động thương mại, dịch vụ, quản lý thị trường, chống gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm làng nghề. Phát triển đa dạng các ngành dịch vụ phục vụ sản xuất nông,

ngư nghiệp và công nghiệp. Tiếp tục triển khai xây dựng mỗi xã một sản phẩm tốt nhất theo chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

5. Thu - chi ngân sách:

Thực hiện tốt các chính sách khai thác các nguồn thu trên địa bàn; tăng cường công tác kiểm tra chống thất thu thuế, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, các vụ nợ thuế, nhất là nợ thuế của các hộ kinh doanh và nợ thuế phi nông nghiệp. Tập trung chỉ đạo tăng cường khai thác các thu ngân sách, nhất là các xã Long Hòa, Hòa Minh, Hòa Thuận phấn đấu thu đạt và vượt chỉ tiêu tỉnh giao. Điều hành chặt chẽ chi ngân sách; tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện chế độ quyết toán theo quy định, nhất là quyết toán các dự án đầu tư, không để tồn đọng; kịp thời phát hiện và xử lý các khoản chi không đúng mục đích, sai chế độ, chính sách...

Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân. Tăng tỷ lệ vốn huy động tại chỗ, tranh thủ nguồn bổ sung của Trung ương, tỉnh để tăng dư nợ tín dụng đáp ứng nhu cầu sản xuất. Tiếp tục thực hiện tốt chương trình vốn tín dụng ưu đãi, tạo điều kiện cho hộ nghèo và cận nghèo, hộ chính sách được tiếp cận các nguồn vốn. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả các nguồn vốn dự án đầu tư giải quyết việc làm; chỉ đạo việc thu hồi vốn đến hạn để tái đầu tư.

6. Công tác xây dựng cơ bản:

Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng vốn các công trình, dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước trong tất cả các khâu quy hoạch, lập dự án, thẩm định, thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán và tất toán tài khoản theo quy định; đảm bảo việc quản lý và sử dụng vốn công khai, minh bạch; thực hiện tốt phân cấp đầu tư; tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, xã, thị trấn và chủ đầu tư nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án.

Tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, ưu tiên đầu tư các công trình phòng, chống thiên tai, xây dựng nông thôn mới và các công trình hoàn thành dứt điểm trong năm 2019; thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình đã nghiệm thu đưa vào sử dụng. Ước giải ngân đến cuối năm đạt trên 95% kế hoạch vốn. Hoàn thành danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

7. Tài nguyên và môi trường:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong các tầng lớp nhân dân. Triển khai thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020; lập kế hoạch sử dụng đất và đăng ký danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng sang sử dụng vào mục đích khác năm 2020 trên địa bàn huyện; đẩy mạnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; tiếp tục rà soát xử lý đất công trên địa bàn huyện. Tiếp tục triển khai kế hoạch hành động thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện công tác thu gom rác thải và xây dựng bãi rác tập trung cho 02 xã Long Hòa, Hòa Minh. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 28/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh

về hành động cải thiện cảnh quan, môi trường; chỉnh trang đô thị; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; lập lại trật tự, an toàn giao thông. Kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản không phép và các điểm ô nhiễm môi trường.

II. VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Văn hóa thông tin - thể dục thể thao:

Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; giữ vững, nâng chất lượng và xây dựng xã văn hóa nông thôn mới, các ấp, khóm văn hóa, cơ quan, trường học văn hóa, cơ sở tôn giáo tín ngưỡng văn minh. Tiếp tục xây dựng thị trấn Châu Thành đạt chuẩn văn minh đô thị. Bảo tồn và phát huy các di tích lịch sử, bản sắc văn hóa các dân tộc. Tăng cường các biện pháp quản lý và đấu tranh, bài trừ các loại văn hóa phẩm đồi trụy, độc hại. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy, xây dựng đề án phát triển du lịch trên địa bàn huyện.

Khuyến khích xã hội hóa và đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư lĩnh vực văn hóa, thể thao. Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, ưu tiên đầu tư các thiết chế văn hóa công cộng nhằm phục vụ tốt nhu cầu vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ, tập luyện thể dục thể thao của Nhân dân. Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong các trường học; khôi phục và phát triển các môn thể thao truyền thống.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất của hệ thống truyền thanh từ huyện đến xã, thị trấn, nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện.

2. Giáo dục và Đào tạo:

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục, đổi mới phương pháp dạy và học để nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học; làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, chuẩn bị tốt các điều kiện cho khai giảng năm học 2019 - 2020; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; chỉ đạo thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, có giải pháp hạn chế học sinh bỏ học giữa chừng ở các cấp học; quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm.

Chỉ đạo việc sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học theo kế hoạch gắn với thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình; tổ chức tuyển dụng giáo viên mầm non theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; chi trả kịp thời đúng quy định các chế độ chính sách của giáo viên và học sinh. Tiếp tục duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục - xóa mù chữ trên địa bàn huyện.

3. Y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình:

Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở người, nhất là bệnh sốt xuất huyết, bệnh tay - chân - miệng. Tăng cường công tác kiểm tra việc hành nghề y, dược tư nhân, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm; kiểm tra công nhận và tái công nhận xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

Thực hiện tốt Chương trình Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và các mục tiêu vì trẻ em, tiếp tục tuyên truyền, vận động lồng ghép dịch vụ sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình đến vùng có mức sinh cao và vùng khó khăn.

4. Chính sách xã hội:

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với đối tượng chính sách và đối tượng bảo trợ xã hội. Tổ chức chăm sóc, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn; tổ chức họp mặt, thăm gia đình chính sách nhân kỷ niệm 72 năm Ngày Thương binh, liệt sĩ 27/7/1947 - 27/7/2019.

Thực hiện công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, dạy nghề, xuất khẩu lao động và công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Chỉ đạo tổ chức điều tra rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2019.

5. Công tác dân tộc, tôn giáo:

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tôn giáo; tạo điều kiện để các tôn giáo hoạt động đúng pháp luật; tổ chức tốt các hoạt động mừng lễ hội của đồng bào dân tộc, tôn giáo.

Thực hiện tốt các nguồn vốn hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, phát triển sản xuất cho đồng bào dân tộc theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ và Chương trình 135 năm 2019.

III. QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Công tác Quốc phòng:

Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức diễn tập năm theo kế hoạch; tập trung củng cố, phát triển lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên bảo đảm về số lượng và chất lượng, tổ chức biên chế đúng quy định. Tập trung đẩy mạnh thực hiện hoàn thành các chính sách theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Chuẩn bị tốt nguồn tuyển quân năm 2020; chỉ đạo tổ chức tốt Tết Quân - Dân năm 2020 tại xã Thanh Mỹ.

2. An ninh, trật tự:

Tổ chức nắm chắc tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, không để bị động, bất ngờ. Tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị trong tình hình mới, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Tiếp tục phát huy phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đấu tranh ngăn ngừa các tệ nạn xã hội, phòng, chống tội phạm trộm cắp, cướp giật, cố ý gây thương tích trên địa bàn. Củng cố, xây dựng và nâng cao chất lượng ấp, khóm, xã an toàn về an ninh trật tự; thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục tại xã, thị trấn. Tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông và phòng cháy chữa cháy.

IV. TỔ CHỨC BỘ MÁY - CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CÔNG TÁC THANH TRA, TƯ PHÁP VÀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

1. Tổ chức bộ máy - cải cách hành chính:

Tiếp nhận, bố trí, luân chuyển, điều động cán bộ, công chức đảm bảo thực hiện đúng theo hướng dẫn và theo quy định. Thực hiện tốt công tác thi đua - khen thưởng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2019.

Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị của huyện tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản, giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo Đề án, Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy. Tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác tổ chức, sắp xếp lại bộ máy theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

Thực hiện xây dựng chính quyền “Kỷ cương, hành động, sáng tạo, hiệu quả, về đích”. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính, tăng cường tinh thần trách nhiệm và minh bạch của các cơ quan công quyền. Thực hiện nguyên tắc công khai hóa hoạt động công vụ, nhất là các công việc có liên quan trực tiếp với công dân. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tổ chức thực hiện kiểm tra công tác công vụ, cải cách hành chính theo kế hoạch. Triển khai kế hoạch tổ chức bầu cử Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Ban Thanh tra nhân dân ấp, khóm khi có văn bản hướng dẫn của tỉnh.

2. Công tác thanh tra, tiếp công dân, tư pháp và thi hành án dân sự:

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư đúng luật định. Tập trung giải quyết các đơn, thư tồn đọng; tổ chức thực hiện quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật. Hoàn thành kế hoạch thanh tra năm 2019.

Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng theo thẩm quyền của huyện; thực hiện tốt cải cách tư pháp, công tác đăng ký quản lý hộ tịch, phổ biến giáo dục pháp luật, xã tiếp cận pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở, tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; nâng cao hiệu quả công tác điều tra, phá án, kiểm sát, xét xử, thi hành án.

Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật trong dân về khiếu nại tố cáo và các Luật có hiệu lực năm 2019; tổ chức thi hành công tác quản lý, xử lý vi phạm hành chính. Thực hiện tốt công tác hòa giải cơ sở, tổ chức kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở, xã tiếp cận pháp luật năm 2019. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện trong lĩnh vực tư pháp, hộ tịch, bồi thường nhà nước, tăng cường quản lý về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác thi hành án dân sự trên địa bàn. Tổ chức tổng kết công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2019 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

Phần thứ hai KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

I. DỰ BÁO BỐI CẢNH CHUNG

Trong nước, kinh tế - xã hội tiếp tục chuyển biến tích cực và đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực, duy trì và tăng cường các mối quan hệ tốt đẹp giữa Việt Nam và các nước, thể hiện một Việt Nam phát triển năng động, là đối tác tin cậy và có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, uy tín và vị thế trên trường quốc tế được nâng cao. Dự báo năm 2020, kinh tế tiếp tục tăng trưởng tích cực hơn năm 2019, chính phủ tiếp tục tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng, tận dụng tốt các cơ hội do Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định bảo hộ đầu tư Việt Nam - EU (EVIPA), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA)... tạo điều kiện thuận lợi xuất khẩu, thu hút đầu tư FDI và đầu tư tư nhân, công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục dẫn dắt nền kinh tế. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế có dấu hiệu chậm lại, kim ngạch xuất khẩu nhiều mặt hàng nông, lâm, thủy sản được xem là thế mạnh có xu hướng giảm, thiên tai, dịch bệnh còn những tiềm ẩn khó lường ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân.

Trong tình, các ngành, các cấp tập trung thực hiện quyết liệt các mục tiêu Nghị quyết Đại hội X gắn với thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội XI, kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, là năm cuối của kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016 - 2020, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành đưa vào sử dụng, một số dự án trọng điểm của các nhà đầu tư cũng khẩn trương hoàn thành đi vào hoạt động sẽ tạo thêm động lực to lớn thúc đẩy phát triển kinh tế. Sản xuất nông nghiệp có những dấu hiệu phục hồi, nhất là đàn heo sau khi không chế dịch tả heo Châu Phi, nuôi thủy sản nhất là nuôi tôm siêu thâm canh tiếp tục được nhân rộng và đạt nhiều kết quả tích cực. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phát triển; xuất khẩu có nhiều cơ hội mở rộng do tác động của các Hiệp định thương mại có hiệu lực; môi trường đầu tư sản xuất kinh doanh tiếp tục được cải thiện, các chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh lên doanh nghiệp dần phát huy hiệu quả, kinh tế tập thể tiếp tục được củng cố. Văn hóa - xã hội tiếp tục ổn định; an ninh, chính trị được giữ vững.

Tuy nhiên, những năm qua tăng trưởng kinh tế khá cao nhưng chất lượng tăng trưởng chưa ổn định, còn chịu sự chi phối khá lớn từ sản xuất điện, quy mô nền kinh tế còn nhỏ, chậm rút ngắn khoảng cách với các tỉnh thành bạn trong khu vực, sức cạnh tranh còn yếu, dễ chịu tác động từ môi trường bên ngoài như thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu; hạ tầng kỹ thuật chưa thật sự đồng bộ. Thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp có sự tập trung nhưng còn thiếu tính liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nên chưa phát huy hiệu quả. Thiên tai, dịch bệnh tiềm ẩn nhiều rủi ro khó lường, giá cả một số mặt hàng nông sản thiếu ổn định. Chất lượng nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế về trình độ, kỹ năng, giao tiếp... chưa đáp ứng yêu cầu phát triển nhất là trước yêu cầu ngày càng cao của hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

1. Mục tiêu tổng quát:

Phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khoảng 11% - 12%, tập trung dồn sức hoàn thành đạt và vượt tất cả các chỉ tiêu Nghị quyết 05 năm 2016 - 2020; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng; cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tăng cường nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ; mời gọi đầu tư phát triển dịch vụ du lịch; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; phát triển văn hóa; quản lý tài nguyên, cải thiện cảnh quan, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2020:

Trên cơ sở kết quả ước thực hiện các chỉ tiêu năm 2019 và 04 năm thực hiện kế hoạch 05 năm 2016 - 2020, dự kiến các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 như sau:

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế:

- (1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng 11 - 12% so với năm 2019.
- (2) Thu nhập bình quân đầu người 50 triệu đồng/người/năm.
- (3) Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ chiếm 56,3%.
- (4) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 890 tỷ đồng, tăng 2,2% so với ước thực hiện năm 2019.
- (5) Thu nội địa 64 tỷ đồng, tăng 2,4% so với dự toán năm 2019.

2.2 Các chỉ tiêu xã hội:

(6) Tỷ lệ học sinh đi học:
+ Trong độ tuổi, trong đó: Mầm non 84%, Tiểu học 99,9%, Trung học cơ sở 98,6%, Trung học phổ thông 73%.

+ Đúng độ tuổi, trong đó: Tiểu học 98,6%, Trung học cơ sở 92%, Trung học phổ thông 67%.

(7) Tỷ lệ hộ nghèo giảm (*Theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều*) 2 - 2,5%, riêng vùng dân tộc Khmer giảm từ 3 - 4%.

(8) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 65% trở lên; tạo việc làm mới 3.500 lao động; xuất khẩu 45 lao động.

(9) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm 0,7% xuống còn 6,19%.

(10) Số giường bệnh trên một vạn dân đạt 10,5 giường; 2,94 bác sĩ/vạn dân (*không tính bệnh viện tỉnh đóng trên địa bàn huyện*).

(11) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 99% trở lên.

(12) Tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99,6% trở lên.

(13) Công nhận 04 xã nông thôn mới, đến cuối năm 2020 có 13 xã đạt tiêu chí nông thôn mới, huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

2.3. Chỉ tiêu môi trường:

(14) Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 98,3%.

(15) Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường được xử lý đạt 99%, trong đó tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%.

(16) Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom đạt 97,9%.

(17) Tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt 100%.

(18) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 53% diện tích quy hoạch.

(19) Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh: 98,07%.

+ Thành thị đạt 100%.

+ Nông thôn đạt 97,98%.

(20) Tỷ lệ được sử dụng nước sạch đạt 63,97%.

+ Thành thị đạt 98,04%.

+ Nông thôn đạt 62,4%.

2.4. Các chỉ tiêu Quốc phòng - An ninh:

(21) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

(22) 100% cơ quan, đơn vị vững mạnh về an ninh, chính trị.

(23) 95% xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng - an ninh.

II. DỰ KIẾN MỘT SỐ CÂN ĐỐI LỚN CỦA NỀN KINH TẾ NĂM 2020

1. Lao động và việc làm:

- Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên dự kiến khoảng 92.697 người.

- Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên có việc làm trong nền kinh tế quốc dân dự kiến 81.616 người.

- Tỷ lệ lao động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp khoảng 35,86% (29.299 người); công nghiệp và xây dựng 27,25% (22.244 người); thương mại, dịch vụ 36,74% (29.984 người).

- Tỷ lệ thất nghiệp của lao động khu vực đô thị dưới 2%.

2. Cân đối thu, chi ngân sách nhà nước:

- Tổng thu NSNN năm 2020 dự kiến là 601,5 tỷ đồng, trong đó: Thu nội địa là 64 tỷ đồng, tăng 2,4% so với dự toán năm 2019.

- Tổng chi NSNN năm 2020 dự kiến là 597,7 tỷ đồng, trong đó: Chi đầu tư phát triển khoảng 65,8 tỷ đồng, chiếm 11% tổng chi ngân sách nhà nước.

3. Cân đối vốn đầu tư phát triển:

Dự kiến khả năng huy động tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2020 khoảng 890 tỷ đồng, bao gồm các nguồn vốn như sau:

- Vốn đầu tư ngân sách nhà nước 65,8 tỷ đồng, chiếm 7,4%.
- Vốn đầu tư doanh nghiệp tư nhân: 310 tỷ đồng, chiếm 34,8%.
- Các khoản đầu tư trong dân, vốn huy động khác khoảng 514,2 tỷ đồng, chiếm 57,8% tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội.

III. NHIỆM VỤ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGÀNH VÀ LĨNH VỰC

1. Đẩy mạnh triển khai thực hiện tái cơ cấu lại nền kinh tế một cách đồng bộ, toàn diện, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với tăng chất lượng, hiệu quả, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục thực hiện hiệu quả 3 khâu đột phá trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội:

Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, khuyến khích nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất nông nghiệp; phân vùng sản xuất chuyên đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng tạo ra sản phẩm an toàn chất lượng thích nghi với biến đổi khí hậu; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; xây dựng một cơ chế liên kết 4 nhà theo chuỗi giá trị; nâng cao chất lượng hoạt động các hợp tác xã, nhất là các hợp tác xã kiểu mới; tăng cường nghiên cứu đưa các khoa học công nghệ vào ứng dụng trong sản xuất, nhất là công nghệ về giống, tưới tiêu, công cụ, kỹ thuật sản xuất, ... để sản xuất ra sản phẩm nông nghiệp đặc thù, chất lượng cao tiến tới phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững, nông nghiệp xanh. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đến cuối năm 2020 có 09 xã đạt chuẩn văn hóa - nông thôn mới.

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; quản lý chặt chẽ thời vụ, nâng mức độ cơ giới hóa khâu gieo sạ, thu hoạch và sau thu hoạch; tăng cường kiểm soát, phòng trừ dịch bệnh trên cây trồng; nhân rộng mô hình sản xuất giống có năng suất cao, kháng sâu bệnh; khuyến khích xã hội hóa công tác sản xuất giống nhằm đảm bảo nguồn cung ứng giống đáp ứng nhu cầu sản xuất; tiếp tục thực hiện dự án sản xuất lúa chất lượng cao, cánh đồng lớn ở các xã và nhân rộng mô hình trồng lúa hữu cơ sinh học, mô hình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP; phát triển mô hình liên kết chặt chẽ giữa kinh tế hộ với doanh nghiệp, với thị trường, tìm đầu ra cho sản phẩm hàng nông, thủy, hải sản. Chú trọng phát triển 11 loại cây trồng, 04 loại vật nuôi, 06 loại con nuôi chủ lực theo Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 27/12/2017 của Tỉnh ủy. Tập trung không chế dịch tả heo Châu Phi, lở mồm long móng và phục hồi đàn heo; phát triển đa dạng các con nuôi; giết mổ tập trung, đảm bảo an toàn dịch bệnh và an toàn vệ sinh thực phẩm. Duy trì thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm.

Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng thâm canh, an toàn dịch bệnh, chú trọng các con nuôi chủ lực, có giá trị kinh tế cao như tôm sú, tôm thẻ, cua biển, cá tra, cá lóc... Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thủy lợi phục vụ nuôi thủy sản. Tập trung thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 28/02/2019 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045,

ưu tiên phát triển kinh tế biển, làm giàu từ biển và vùng ven biển. Tập trung công tác trồng rừng gắn với quản lý, bảo vệ, chăm sóc, khai thác và chế biến lâm sản.

Tiếp tục rà soát cơ cấu lại đầu tư công; tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016 – 2020 nhất là các dự án quan trọng, thiết yếu, chú trọng các dự án đầu tư phát triển hạ tầng theo hình thức đối tác công tư (PPP). Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, nhất là các công trình, dự án chào mừng Đại hội Đảng. Tập trung nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới. Thực hiện xã hội hóa, huy động nhiều nguồn lực xã hội đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cung ứng dịch vụ công; ưu tiên đầu tư cho các công trình giao thông; xử lý chất thải, bảo vệ môi trường, đầu tư phát triển cơ sở vật chất các ngành giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, du lịch, thông tin và truyền thông,... và các dự án phúc lợi xã hội khác.

Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 59-KH/HU ngày 06/7/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy nhằm đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển ứng dụng khoa học công nghệ, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm.

Thực hiện tốt các chính sách thu hút đầu tư các dự án chế biến nông - thủy sản, vật liệu xây dựng, công nghiệp cơ khí phục vụ nông - ngư nghiệp, góp phần tăng nhanh giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và giải quyết việc làm cho nhiều lao động. Thực hiện tốt các chính sách về ưu đãi đầu tư, tạo môi trường thông thoáng cho doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh đến đầu tư trên địa bàn. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp cải tiến công nghệ, đầu tư chiều sâu cho sản xuất các sản phẩm có giá trị cạnh tranh, thị trường nội địa và xuất khẩu. Tập trung phát triển lưới điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt, đặt biệt là phục vụ cho sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, vùng nuôi thủy sản tập trung, vùng trồng màu theo kế hoạch chuyển đổi cơ cấu sản xuất; tuyên truyền nâng cao ý thức sử dụng tiết kiệm điện. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước theo hướng tạo thuận lợi ở mức cao nhất cho người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục đổi mới và nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả; xây dựng hoàn thành các HTX kiểu mới. Tăng cường thu hút doanh nghiệp đầu tư vào khu vực nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ các thành phần kinh tế, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã đầu tư vào sản xuất, phát triển công nghiệp chế biến và bảo quản nông sản, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ ở nông thôn, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

Đẩy mạnh công tác triển khai các giải pháp phát triển thị trường nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện công tác

quy hoạch của các phòng, ban, ngành huyện và các xã, thị trấn. Tập trung triển khai Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 15/8/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đẩy nhanh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn, nhất là các hoạt động hỗ trợ từ dự án SME, AMD.

2. Ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, tăng cường hiệu lực và hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:

Triển khai lồng ghép các hoạt động thích ứng biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong công tác lập kế hoạch phát triển KT-XH cấp xã. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, khẩn trương khắc phục thiên tai, hạn hán, đảm bảo nguồn nước cho sinh hoạt và tưới tiêu chống xâm nhập mặn. Khôi phục rừng phòng hộ, rừng ngập mặn tại 03 xã Hưng Mỹ, Long Hòa và Hòa Minh. Bảo vệ, phát triển và sử dụng hiệu quả, bền vững diện tích rừng hiện có và quỹ đất được quy hoạch cho phát triển lâm nghiệp.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về gìn giữ, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong các tầng lớp nhân dân. Triển khai kế hoạch hành động thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện. Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động khai thác tài nguyên, bảo đảm cân bằng sinh thái và bảo tồn thiên nhiên; tập trung kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác trái phép tài nguyên như khai thác cát sông trái phép ở các khu vực giáp ranh 3 xã Long Hoà, Hoà Minh và Hưng Mỹ; xử lý các điểm ô nhiễm môi trường; có giải pháp ngăn ngừa, xử lý ô nhiễm môi trường tại các khu đông dân cư. Triển khai thực hiện có hiệu quả và quản lý quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 trên địa bàn; thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng hợp lý đất đai, tài nguyên thiên nhiên; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; tăng cường quản lý, xử lý đất công. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TU ngày 05/4/2019 về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường trong đô thị, khu dân cư trên địa bàn tỉnh.

3. Bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân:

Phát triển hệ thống an sinh xã hội đa dạng. Tập trung giảm nghèo bền vững. Thực hiện các chính sách tạo việc làm gắn với phát triển thị trường lao động. Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện tốt chính sách khuyến khích, hỗ trợ người lao động, đồng thời cơ cấu lại lực lượng lao động đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Nâng cao chất lượng dự báo và thông tin thị trường lao động; chú trọng nâng cao tay nghề cho người lao động, nhất là lao động nông thôn phù hợp với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của huyện, phấn đấu tạo việc làm mới cho khoảng 3.500 lao động, đưa 45 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

Thực hiện tốt các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, đẩy mạnh công tác giảm nghèo, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của nhân dân; ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng đông đồng bào dân tộc Khmer; hỗ trợ cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ sản xuất, dịch vụ xã hội cơ bản một cách bình đẳng.

Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân gắn với đề cao y đức của người thầy thuốc; đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm việc kinh doanh, sử dụng chất cấm trong trồng trọt và chăn nuôi, chế biến thực phẩm; tăng cường công tác y tế dự phòng, cung cấp những kiến thức cơ bản về phòng ngừa dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng; giám sát, xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh tay - chân - miệng, sốt xuất huyết,... Thực hiện tốt công tác bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em, công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, tăng cường tuyên truyền phòng ngừa lây nhiễm HIV/AIDS.

4. Phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội:

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc. Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo; bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ. Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, đảm bảo việc thực hiện các quyền của trẻ em; đẩy mạnh thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên. Phát triển phong trào thể dục, thể thao để nâng cao thể chất của người Việt Nam.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin:

Đẩy mạnh các giải pháp triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Tiếp tục thực hiện các Kế hoạch số 71, 72 của Tỉnh ủy thực hiện các Nghị quyết số 18, 19 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch số 08/KH-UBND của UBND tỉnh về tinh giản biên chế đến năm 2021. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính một cách toàn diện; tăng cường quyền chủ động, tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”. Đẩy mạnh việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các xã, thị trấn. Thực hiện nghiêm nguyên tắc công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước; phổ biến rộng rãi và niêm yết công khai quy chế, quy trình và các thủ tục hành chính tại công sở; kịp thời thông tin kinh tế, nhất là về cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động kinh tế - xã hội.

Tăng cường trao đổi thông tin qua ứng dụng công nghệ thông tin trong các đơn vị, cơ quan nhà nước. Đẩy mạnh triển khai các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trọng điểm nhằm cung cấp có hệ thống các dịch vụ công một cách đồng bộ và rộng rãi theo lộ trình phát triển Chính phủ điện tử. Tăng cường kiểm tra, rà soát, xử lý mã độc, sự cố mất an toàn thông tin. Thực hiện tốt chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, khuyến khích và phát huy tính sáng tạo trong nghiên cứu, ứng dụng các đề tài khoa học và cải tiến kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

6. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI), Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Huyện ủy về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII); chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho giáo viên và học sinh; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội nhằm hạn chế tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng ở các cấp học; quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo quy định. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục, đổi mới phương pháp dạy và học để nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, các trung tâm học tập cộng đồng và Hội khuyến học; đẩy mạnh thực hiện đề án xã hội học tập, đa dạng hóa nội dung chương trình, hình thức học tập nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của người dân.

7. Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo; bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ. Tiếp tục thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; chương trình hành động về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; thực hiện các giải pháp bảo đảm sự bình đẳng của phụ nữ trong việc tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội và gia đình; lồng ghép các chỉ tiêu bình đẳng giới, tiến bộ của phụ nữ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực và địa phương; thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ nữ; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về bình đẳng giới. Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em, tạo môi trường an toàn, lành mạnh và thân thiện với trẻ em tại cộng đồng.


8. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong đảng viên, cán bộ, công chức, chức sắc, tín đồ và quần chúng nhân dân, đảm bảo thông tin chính xác, đầy đủ, minh bạch, góp phần tạo sự đồng thuận trong tất cả các ngành, các cấp và toàn dân. Tăng cường công tác tư pháp, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở, tăng cường hoạt động phối hợp trợ giúp pháp lý miễn phí. Đẩy mạnh công tác phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật và xây dựng, quản lý và khai thác có hiệu quả tủ sách pháp luật. Thực hiện tốt công tác tiếp dân theo Luật Tiếp công dân; tăng cường công tác thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện, các đơn tồn đọng và các quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã có hiệu lực pháp luật; quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác thi hành án, nhất là số việc có điều kiện thi hành. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong nhân dân; thực hiện tốt công tác thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác đối thoại trong giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật.

9. Tiếp tục xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn với thể trận an ninh nhân dân. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; xây dựng kế hoạch huấn luyện, diễn tập, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng theo phân cấp; hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân năm 2020.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật, kiểm chế tội phạm, giảm các loại trọng án, giảm tội phạm tại các địa bàn trọng điểm; xây dựng xã hội an toàn, lành mạnh. Tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh, an toàn thông tin mạng. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia công tác đảm bảo an ninh trật tự, quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng. Tập trung đấu tranh có hiệu quả các loại tội phạm nguy hiểm có tổ chức, tệ nạn xã hội. Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm chế sự gia tăng tai nạn giao thông; tập trung tuyên truyền, nâng cao ý thức phòng, chống cháy nổ trong nhân dân góp phần ổn định trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

Trên đây là kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 06 tháng đầu năm, ước thực hiện 06 tháng cuối năm 2019 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của huyện Châu Thành./.

Nơi nhận:

- VP.UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NCK;
- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Nhân